

# LỤC TỈNH TAN VÀN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

Quán NHẬT TRẦN  
Boulevard Nordam 1

## 閩新省陸

IMP. F. H. SCHNEIDER, SAIGON.

NĂM THỨ CHÍN

SỐ 363

JEUDI 4 FÉVRIER 1915

### MỤC LỤC

- |                              |                              |
|------------------------------|------------------------------|
| 1 - Ấn chương chiến tranh úm | 9 - Trích cảm tạp biên       |
| 2 - Thời sự tình thu         | 10 - Tu thân khoa            |
| 3 - Hội mai học hiệu         | 11 - Cuộc chơi rờ tiêu khiển |
| 4 - Hương truyện             | 12 - Nhân dân                |
| 5 - Thông báo                | 13 - Vải đen và vải tam-công |
| 6 - Đồng hương               | 14 - Tạp chế ích dụng        |
| 7 - Ấn chương                | 15 - Thắng bệnh thiết dược   |
| 8 - Ai tấp                   | 16 - Thơ tin vàng lai        |
| 9 - Ấn chương                | 17 - Lời rao cho các thợ săn |
| 10 - Tạp học văn tập         |                              |

Alaouin  
Mina nhứt bích thi gia  
thơ và báo phải có nhà  
LỤC TỈNH TAN  
VAN - SAIGON

MỖI SỐ QUẢ 0.20



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, Boulevard Nordam. — SAIGON

# SÁCH BÁN

Tại nhà in của  
**M. SCHNEIDER**

Sách dạy nấu ăn tiếng  
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans dù thứ từ 0 f. 90  
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết  
chì, ngòi viết, thước,  
gomme, cùng các đồ  
dùng cho học trò các  
trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ  
lên ta sẽ gởi đến nhà thơ  
thì phải đóng bạc trước mà  
lãnh đồ (contre rembourse-  
ment).

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom  
SAIGON

**TỰ VỊ**  
LANGSA-ANNAM  
Ông **TRƯƠNG-VINH-KY**  
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìá.....	0 \$ 00
Có bìá.....	0 \$ 30
Lưng và góc bằng da.....	7 \$ 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng.....	8 \$ 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng ký thì đăng.	
Tiền gởi.....	0 \$ 24

# HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là **Quinquina** thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos**.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tù  
« **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán dù thứ rượu tốt xin kể sau này :

**Rượu chác trắng và chác đỏ** trong thùng và chiếc ra ve.

**Rượu Champagnes : V<sup>o</sup> Clicquot-Ponsardin.**

**Roederer.**

**Moët et Chandon.**

**Rượu Tisane de Champagne supérieure. B. et S. Perrier.**

**Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.**

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vắn rồi hiệu  
**Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu  
kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

**Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.**

**Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương** và ngoài **Bến-thủy**, gần **Annam** và ông quẹt **Hanoi (Tonkin)** nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy

Maison **DENIS FRÈRES, SAIGON**

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**BÁCH VẬT SỞ ĐỘC NHẬP MÓN**  
**CÓ HÌNH**, ông Bourdon soạn, luận về lợi  
hại, thuốc, hóa thuốc vắn vắn.  
Bằng chữ Langsa..... 0 \$ 25  
Bằng chữ quốc ngữ..... 0 \$ 35  
Tiền gởi mỗi cuốn..... 0 \$ 04

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**

**ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KY** của  
Langsa, ông Russier soạn, tóm những địa  
đại khai đường đi nước bước các cảnh nông  
thương mỗi vắn vắn.  
Giá..... 0 \$ 25  
Tiền gởi..... 0 \$ 04

NĂM THỨ CHÍN, SỐ 868

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
Hàng-đương và các thuốc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00  
6 tháng . . . . . 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20 || Đỡ nhân . . 0 \$ 20 (timbres)

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chủ-khân-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa MỸ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

**LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON**

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.  
Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.  
Op. traite à forfait.

#### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quan thì Bồn-quan sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.  
Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buôn thì có giá riêng cho các quan chức vụ.  
Xin gửi thư thường nghi.

Cấm nhựt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre.)

#### Communiqués

(TỪ NGÀY 27 JANVIER ĐẾN 2  
FÉVRIER 1915)

Nội tuần này các chỗ quân ta cố thủ không dời đổi là bao nhiêu, ngoại trừ nước Bỉ-lợi-thời quan đồng minh đã tấn trong miền Vieuport lại bên núi Nosges và trong tỉnh Alsace thì binh ta cũng tấn lần-lần. Cả quân Đức cũng cứ đánh càng ngày càng dữ hơn, nhứt là chúng nó dụng binh rất hội nhiều mà đánh trong nước Bỉ-lợi-thời, ở phía đông thành Ypres, miền miền La-Bassée,

tại Givenchy, trong Craonne và trong miệt Argonne. Chúng nó cố cho được thẳng một trận mà ăn mừng lễ vạn-thọ hoàng-thượng Đức. Chung cuộc rồi thì quân Đức đã bỏ 2 muồn sanh-linh năm dầy dặt và tấn được 60 200 thước trong xứ Argonne mà thôi.

Hai bên dùng đại bác mà đánh nhau cách dữ dằng. Mà đại bác ta thường, trời hơn Cũng có ít cái máy bay Đức đã bị triệt hạ. Giặc phía đông thì tin Nga đã cáo báo rằng đồng-minh ta càng ngày càng tấn trong miền đông Phổ con cuộc chiến tranh trong xứ Pologne thì càng khá lắm. Trong miệt Bukhovine không chỉ lạ vì bên giặc, dường như đã thối chí hoặc huren ra.

Một máy bay Đức bay qua biển Baltique đến thành Libau phải bị bắn rơi xuống biển.

Trong xứ Transcaucasie binh Nga ra oai thẳng một trận rất lớn tại Garness.

Tiền đạo binh Thổ dong xa kinh Suez ước chừng 40 ngàn thước bị binh Anh và Ấn-độ phá tan nát.

Nhiều tàu lặn Đức đến trong biển Irlande phía tây Anh-quốc, chia ra làm hai đạo và hai bốn chiếc tàu Hồng-mao phải chìm, bộ hành các tàu ấy được cứu tử.

Trong biển Manche, gần Havre có một chiếc tàu Nhựt chở lương phạn bị chìm hoặc chạm thủy lôi phục hay là phải đạn thủy lôi, lại có một chiếc tàu Anh-quốc cũng bị đạn thủy lôi mà chìm.

Mỗi nhà thơ giấy thép có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

# Thời Sự Tổng Thuật

(Le Courrier de la Semaine)

## GẢM TÌNH

(Nos sentiments de sympathie)

Từ ngày Áo-Đức gây nên việc chiến-tranh tới nay, thảm-thoát đã nửa năm trời: lửa binh lang khắp Âu-châu; máu chảy thành sông, thây chất bằng núi. Biết bao nhiêu nỗi bất bình, cảnh sầu-thảm kể sao cho xiết!

Kìa! ngàn, muôn, triệu sanh-linh đem thân ra nơi trận-mạc, dầm mưa dãi gió, đập tuyết nằm srong, tánh-mạng coi không bằng mảnh tơ sợi tóc!

Những kẻ ấy xông-pha mũi gươm hòn đạn, vào chết ra sống đã cam; còn bao nhiêu kẻ ở nhà; nào là cha mẹ vợ con, nào là anh em chùng-ban, tình-cảnh sầu-khổ biết dường nào!

Nếu ta có chút lương tâm, nghĩ đến nông-nỗ những mẹ hóa còn côi; kẻ than chồng, người khóc cha, cha lia con, ông mất cháu, thì tấm lòng ta cũng ngùi-ngùi xót-xa cảm động.

Thảm-trạng mấy nước đánh nhau bây giờ là như vậy đó. Trong các nước ấy, có nước Đại-Pháp là nước bảo-hộ dân ta, hơn năm mươi năm, ăn-ở cùng ta trên cõi đất Á-đông này tình nghĩa đôi bên quyền-luyến, khác nào như đi với nhau một thuyền, ở với nhau một nhà vậy.

Nay nước Pháp gặp cơn ba-đào; nhơn lúc tru-hoạn, lẽ nào ta chẳng cảm-tình hay sao!

Vả chẳng nước An-nam ta theo đạo Thích ca, đọc sách Khổng, Mạnh; đạo Phật thì khuyên từ-bi, mà sách Khổng, Mạnh thì dạy nhân-nghĩa. Vậy ta thấy người đứng nước lạ phải đau-đớn, ta còn biết xót-xa thay, huống chi là nước Pháp với dân ta có nhiều nghĩa nặng ơn sâu, nay lâm buổi loạn-li, tình-cảnh buồn-rầu, thì ta há lại chẳng động lòng sao!

Ta đã chẳng được danh-dự như mấy nước lớn kia, vì cảm-tình nghĩa-khí mà đem tài đem sức, đem muôn binh ngàn tướng phủ-trì nhau trong lúc nguy-nan, thì đương cơ-hội này,

ta cũng nên một niềm yên-lặng mà đem tấm lòng trung-thành để tỏ cái cảm-tình cùng nước thân-ái với ta. Cảm-tình ấy, không phải là bởi hoa-phúc trước mắt hay là bởi ước mong sau này đâu; cảm-tình ấy, chính là vì tấm lòng nhân-tử và chút tình thân-ái mà sanh ra đó.

### Nhiều người thân dân sĩ thứ Đức ước mong cuộc hòa-bình

Báo "Matin" thuật rằng: Chúng ta không khá vì phe đảng mà điem nhiên tọa thị chẳng nhìn biết sự thật nhân-tiền. Sự thật ấy là bên ta khó mà trông được thắng Đổng-minh.

Ấy là lời của một vị Thần sĩ Đức kia, thổ thổ với người bạn thiết làm chức Trạng-sư, hồi gặp nhau tại thành Francfort, thì ông này đã học lại chỗ vị thông-báo "Daily-Mail" tại kinh thành Copenhagen từ sự như vậy:

"Vị thần sĩ tỏ ra lý-tưởng về tình trạng việc chiến tranh như sau đây: «Tôi biết có một điều này rất hãn hữu là như hai bên đánh nhau vài ba năm nữa mà rũi bên ta thất, thì Đại-đức ta sẽ ra cùng cùn mặt kịp ít là nửa thế-kỷ chẳng sai. Rồi đó chẳng những là ta phải trả mấy ngàn triệu tiền vay trong dân chúng và tiền đền bồi thiệt hại cho các gia thất bởi giặc gây ra, mà lại còn phải đền phần thiệt hại cho Đổng-minh đáng khác, nhứt thiết là nước Bỉ lợi-thời sự hư hại ai nào kể xiết.

Tôi tưởng không lẽ mà bên Đổng-minh nài ép ta phải đền-bồi quá lẽ vì một lẽ quân-sĩ. Đức đã hai năm trường chịu đường-tên mũi đạn không ngớt mà lại còn thua Đổng-minh nữa thì biết Đại-đức lấy tiền đâu mà đền bồi cho đủ.

Vì như cuộc chinh-chiến ngày nay đó có hóa ra việc rũi ro cho Đại-đức, thì Đế-quyền phải ra khốn-đốn, còn Đại-đức sẽ mang lấy chữ bán-cùng vô phương khả-đạo, nợ nước chẳng hề trả xong. Đại-đức mà mang lấy hại-to ấy thì dân cũng đến trăm năm mới chính đốn lại như xưa. Theo như ý tôi thiết tưởng, thì dầu ta có may

mà thắng Đổng-minh, thì cũng nên sớm lo cầu-hòa cho xong. Nếu được vậy thì hậu-nhựt ta sẽ bớt được một phần khốn khó cho nước ta. Song tôi tiếc nhiều kẻ trong đám quyền-quờ chưa suy đến cái lẽ đó. Còn Đức-Hoàng ngài lại phán rằng: nếu nước ta thua trận và Đại-đức sẽ bị phân thây chẳng còn là một nước toàn-tòng binh cường tướng mạnh như nay đó thì Đức-Hoàng và các vị Hoàng-tử chẳng nệ liều thân bỏ mạng nơi chiến địa»

Giả như Đại-đức ta mà chịu giải giáp, cũng một lược ấy các Đổng-minh cũng-giải giáp như Đại-đức, thì tôi tưởng đều ấy không phải là hại gì cho Đại-đức. Đại-đức đành giải giáp với các nước Đổng minh thì là cứu Đổng-minh cho khỏi thêm lam lụy trong vòng lao lý mà chớ. Tôi tưởng nước ta nên mong ước việc thắng trận khôi hoàn, cho đứng cật bứt ra điều lệ giao hòa. Vậy mà xét xem thời sự trước mắt thì thấy sự hiểm nguy nó ở bên lưng ta thì chi cho bằng ta mau lo sớm liệu cầu hòa thì hơn.

Tôi nói đây thời có một minh ban hữu nghe, mà ngày sau cả Đại-đức cũng sẽ nghe lời ấy như sấm nổ bên tai vậy.

Hiện bây giờ ta còn cầm vững quyền thế, binh đông tướng mạnh đủ mà cự đương trong vài ba tháng nữa; khỏi hạn ấy rồi biết ta còn sừng sừng như bây giờ hay là sẽ bạc nhược một ngày một thêm, thì khi ấy trong các tướng sĩ-ai dám trở môi xin cầu hòa. Tóm lại một điều giặc càng dai, thời nợ Đại-Đức càng dày trong lúc giảng-hòa ngày sau.

B. Q.

### NỮ NHI HỌC HIỆU

(lục luận)

(L'enseignement des filles)

Mấy năm nay, trong các tỉnh đều mở mang việc giáo dục con gái, là cũng bởi vì cha mẹ con nhà nam càng ngày càng lo lắng cho con gái mình học hành cũng như con trai vậy. Nhưng vậy mà, nói cho phải, chưa

có chương nghĩa là thu chương trìn Ấy vậy thì c chúng ta hã

Trong nh trường riêng chúng theo mà mỗi nã thêm hoải. học hành. thể, nên ph quan ngại. lớn gái trai, nhứt, là học thì những b nào mà độ không thông chút nào hể có các quan mẫn, lập trư thì cũng có k may và. Nhĩ thầy đôn bả cho nên họ chữ, tinh lo địa dư. Kị Saigon có tr các trường Cankho, đ riêng phần nam dạy có biểu, và c trường, thì gi trường c nữ công nữ trường như dục thành t đầu cũng v công, — cũn dạy con tra hơn một c gái đờn bả Theo ý kiến bả chẳng họ đờn ông, tr muốn làm g gái cũng ph it nữa là c trường tổng đứ sức mà c nhấp môn. l sau phải la

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giảm

Mỗi

có chương trình qui phạm chi hết, nghĩa là thường thường đều cứ theo chương trình dạy trai mà dạy gái. Vậy thì có phải chăng? Cho nên chúng ta hãy biện luận mà xem.

Trong những tông nào chưa có trường riêng, thì con gái phải đi học chung theo trường con trai, như vậy mà mỗi năm cũng thấy càng đông thêm hoài. Vì cha mẹ muốn cho con học hành, mà ngại không phương thế, nên phải chăng nệ những điều quan ngại về việc giáo dục chung lớn gái trai, mà đều quan ngại thứ nhất, là học ra khỏi trường (đồng ròi), thì những học trò gái chưa hề có dịp nào mà động đến một cây kim, và không thông hiểu dạng việc nữ công chũm nào hết. Tại các nơi tỉnh thành có các quan tham-biện quan cố cần mẫn, lập trường dạy con gái riêng, thì cũng có khác: là trước hết thì dạy may vá. Nhưng mà ngại vì chưa có thầy đôn bà bôn quốc đặng nhiều, cho nên học trò học đọc sách, viết chữ, tính toán, luân lý cũng là sử với địa dư, không đặng giỏi. Duy tại Saigon có trường Đái-hộ rộng lớn và các trường Tân-dịnh, Chợ-dũi và Cẩukhô, đều có dự nghĩ làm lớp riêng phân biệt cho thầy đôn bà an-nam dạy con gái theo qui phạm chỉ biểu, và có đôn bà langsa làm cai trường, thì việc dạy dỗ chẳng thua gì trường con trai, lại thêm đặng học nữ công nữ hạnh chẳng kém chi các trường nhưt hạng các tỉnh đã giáo dục thành tựu nhiều. Nhưng mà đầu đôn cũng vậy, — ngoại trừ việc nữ công, — cũng đều lấy chương trình dạy con trai mà dạy theo, thấp thấp hơn một chút, bởi vì nghĩ rằng con gái đôn bà học bấy nhiêu cũng hiểm. Theo ý kiến chúng tôi, thì tuy là đôn bà chẳng học làm chi cho cao xa như đôn ông, trừ khi những người có chí muốn làm giáo sư, nhưng vậy con gái cũng phải học cho bằng con trai thì nữa là cho tới lớp thượng đẳng trường đôn, thì ngày sau mới chắc đủ sức mà đi đắc con cái lúc sơ học nhứt môn. Bởi vì phận con gái ngày sau phải làm mẹ, cho nên phải học

đủ đều như con trai, nhưng mà cũng phải tiên nghĩ chước lượng. Chương trình thì cũng y một thức, nhưng mà thứ tự các môn học phải đổi, môn nào học cần hơn cũng phải khác, những môn nào đôn bà gia dụng nhiều hơn thì phải cần mẫn hơn luôn luôn.

Ấy vậy thì chúng ta phải xét chương trình theo y kiến đó. Cũng có môn phải dạy trai gái đồng đều: như môn đọc sách và viết cho trúng chữ quốc ngữ thì có một cách mà thôi; còn như từ điệu quốc âm, thì đôn bà cũng phải biết cho nhuần nhả mà viết thơ cho cha mẹ, chồng con, lại như chông có đi đâu cách biệt thì cũng phải viết thơ mà bày tỏ việc nhà. Chớ còn như dịch bài quốc-ngữ ra chữ langsa, hay là bài langsa ra quốc-ngữ, thì đôn bà chẳng hề phải biết làm chi, bởi vì chẳng lẽ đi làm thông-ngôn ký-lục gì cho nhà-nước, hay là đi làm việc nhà buôn.

Học tiếng annam cho am thực rồi, như cha mẹ có muốn cho học tiếng và chữ langsa thì cũng nên, việc ấy thì tùy sở nguyện chớ không buộc ép, vì chẳng nên miệt ý cha mẹ học trò. Nhưng vậy, con gái có học tiếng langsa, cũng chẳng phải học một cách như con trai. Chẳng cần gì mà phải học luật mẹo, văn thì langsa làm gì, và cũng chẳng tập làm chương từ cho khó làm chi; miễn là học cho đủ nói chuyện cùng một người đôn bà langsa về việc thường, việc dễ, hay là trả lời cùng kẻ đến viếng nhà chồng mình; mà nhưt là phải biết cho đủ tiếng thường dùng để mà dạy con gái, con trai cho biết trước khi vô trường.

Về môn tính toán, thì con gái cũng học như con trai; nhưng vậy ý tôi tưởng rằng con trai thì phải học cho có lý doán ngõ hầu lần lên cho đến bậc khoa cử, còn con gái thì học vừa đủ các phép ứng dụng mà thôi.

Như vậy thì dạy cách tính rợ cho nhiều. Người đôn bà hoặc đi mua đồ, hoặc là buôn bán vật gì, hay hoặc là trả tiền cho tôi bạn, thì không có

ngày giờ đầu mà lấy viết mực mà tính toán cho tiện đặng; cho nên phải học tập cách tính rợ cho đặng mau thì hay hơn. Học như vậy rất thậm dễ, vì cách học toán ứng dụng thì chỉ tính những việc hẳn hữu thiệt dụng. Chư vị khản quan vẫn đã từng thấy trong nhiều sách toán cho những bài toán vô vị. Trong các trường làng, mấy thầy giáo chưa từng trải cũng thường ra nhiều bài toán quá nên quái dị. Tôi có nghe trong một nhà trường nọ thầy đồ rằng: một người đôn bà đem 75 chục đủ đầu trứng gà ra chợ mà bán, rồi làm hết hết bấy nhiêu, còn lại bao nhiêu thì bán, mỗi chục là mấy đó, phải tính bán đặng bao nhiêu tiền. Chì đôn bà nào mà mạnh bạo cho đến nỗi đem 900 cái trứng, nặng 11 nửa là 50 kilos ra chợ cho đặng mà bán? Ấy vậy chớ nên phải có ý mà lựa những bài toán về việc thiệt sự, thì học trò gái tính đặng bài nào đều có đặng một đều hữu ích. Cho nên con gái phải học toán thiệt dụng cần kiếp nhiều hơn là con trai.

Cũng thế theo một ý kiến ấy, thì hai môn sử và địa-dư, tùy là không nên bỏ qua, song phận con gái cũng ít trọng dụng hơn là con trai. Phận sự đôn bà là phải duy trì phong tục trong gia đình, cho nên cũng phải thông hiểu công thần dã sử tiểu thuyết, cũng như Nguyễn-trào khai cơ công thần liệt truyện trong Lục-tính-tân-văn; chớ chẳng cần chi mà phải học niên ký cùng những điều tiếm tế cho quá. Địa dư thì cũng học cho biết phương hướng, cho rõ địa cảnh nhơn vật cùng sông ngòi và đường sá thông hành trong Nam-kỳ, rồi cũng nên học cho biết sơ lược trong toàn cõi Đông-dương chi như việc vẽ địa đồ, thì con gái cũng chẳng nên học làm chi.

Môn học sự loại thì là cần kíp cho con gái nhiều hơn hết, là vì học môn này thì hiểu biết những vật chung quanh mình đã làm ra bởi cái gì, và làm làm sao mà ra.

Môn học sự loại thì gồm cả các môn học coi về khoa vật vật tầm nguyên, cho nên tự nhiên phải tiếp

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

lấy môn học vệ sanh; rồi lại học sơ lược qua môn cách tri hóa học cho biết những điều thiết dụng về hình chất sự vật rồi thì học qua nữ công lại càng thông hiểu mau hơn.

Ấy vậy nội trong hết thầy các môn học của con gái, tùy theo chương trình kiêm thời, thì chừ vị khán quan cũng đồng một ý cùng tời, cũng cho môn học luân lý là trọng hệ hơn, thì là phải lắm.

Vậy tôi xin cất nghĩa rồi mới so sánh chương trình đương dạy luân lý cho con trai bây giờ lại với chương trình sẽ định mà dạy con gái. Phần luân lý thì có một đạo mà thôi: Dầu đờn ông, đờn bà thì cũng một luân lý. Xu này qua xứ kia, tuy là thiên lý bất đồng phong, song luân lý cũng như nhau, Đức Khổng-tử giản dạy luân thường cũng nhiều chỗ hiệp phù theo các đấng hiền trị đời thượng cổ phương tây và đời nay bên nước Đại-pháp. Tuy là luân lý thì có một, dầu ai ai cũng vậy, tây nam gì cũng vậy, hề giữ luân lý thì chức trách cũng như nhau. Nhưng vậy mà khinh trọng cũng phải khác, chúng ta chẳng lẽ luận việc luân lý ra cho rộng quá, mà phải đồng dài. Song trước hết tôi xét lại rằng chương trình Học-chánh-viện đã nghĩ định mà dạy luân lý trong các trường tổng, tuy là cũng thể tất theo phong tục annam, song thứ tự có khác, vì do theo thứ tự langsa. Thứ tự phép dạy luân lý langsa thì lấy con người lúc còn học trong trường cho đến lúc về nhà, sau ra với đời cũng là cái gốc luân lý, cho nên trước hết là chủ ý nơi phận sự mình phải giữ lấy với mình; còn phép dạy luân lý annam ta lại khác, cho nên chúng ta thấy cách dạy langsa thì có bộ nợ. Theo đạo học ta thì con người lại lộn vô với đời, phận sự con người cùng nhà nước, cùng vua chúa thì gồm bao hết cả những phận sự khác, bởi vì nhà nước thì gồm bao hết cả tinh, tông, làng, và trăm họ với muôn dân. Cho nên luân lý tổ phụ ta di truyền, tuy là nguyên bản cũng như luân lý langsa, nhưng mà xem ra vốn là luân lý về

đạo thù thế, nghĩa là để mà cư xử với đời. Luân lý dạy trong trường langsa thì trọng cái nhơn phẩm hơn.

Bởi vậy cho nên người nam ta mới ái trọng đạo hương đảng, tông tộc ta đều hiệp làm một cùng hương đảng, cũng như chúng ta đều hiệp làm một cùng tông tộc chúng ta. Xét lại khi chất người langsa thiết là đáng khen ngợi vô cùng, mọi người đều nồng sức mà giữ đạo luân thường cho cao nhơn phẩm, mỗi người đều tự ức mà gần làm cho đặng hơn thêm hoài, hề đáng làm phải thì làm làm cho đặng toại lòng rằng mình đã làm việc bổn phận không hơn cũng bằng kẻ khác, cho nên mỗi người đều thông hiểu phần chức trách của mình, mới hiệp tụ hết cả sức lực hơn dân mà làm nên một nước lớn, ai ai cũng nhờ chung.

Chúng ta đã thấy gương lành tận mặt: gặp con binh hóa này, toàn hết cả dân Đại-pháp đều tranh nhau thắng đến biên thủy mà ngăn ngừa quân nghịch xâm lăng bờ cõi, ai ai cũng quên mình vì nước, lúc thái bình ý kiến khác nhau không thuận thì đều bỏ dẹp lại, đồng tâm hiệp lực bảo hộ quê hương, khi khai đường này khen ngợi sao cùng! Ấy là cũng nhờ luân lý mơ màng làm cho cao phẩm hạnh con người. Mỗi tên lính Đại-pháp, dầu thân phận vị tiện thế nào, cũng đều nghĩ mình phải có chỗ tì ích cần kíp cho quê hương cũng như quan thống-soái Joffre vậy. Còn annam chúng ta thì lại đi theo đảng khác mà chung qui rồi cũng đến in một góc cũng như người Đại-pháp. Sự sống ta chẳng thuộc về ta, mà là thuộc về Vua, còn vua ta thì là trời. Ấy vậy từ rày thì Đại-pháp là chúa của ta, cho nên chúng ta cũng sẵn lòng liều mình chốn chiến trường vì Đại-pháp, mà chẳng hối hận chút nào cả. Mặc luận việc trung nghĩa đồng dài mà phải quên học trò gái phứt đi rồi! Song có vậy rồi chúng ta mới luận hiện rõ ràng hơn.

Trẻ trai chúng ta đi học trường Langsa trôi 12 năm mới tốt nghiệp, nhờ cách giáo dục tùy qui phạm càng ngày càng chăm chước theo langsa,

thì hiểu luân-lý langsa dạy mau hơn, và mau xét thấy rằng đi hai đảng khác nhau mà cũng đều tới một nơi. Những học trò học đặng như vậy thì ngày sau ắt nên một bọn thiếu niên siêu quần để hầu giảng tin tu mục cho hai đảng tây nam, thông hào cùng nhau, người như vậy thì phải biết tự trọng, mà xử thế theo người langsa, siêng năng, mẫn cảm: dầu làm quan, dầu đi buôn thì cũng có tri thì thố, cả và người annam đều có chỗ nhờ.

Còn phận con gái ta thì phải duy trì phong tục, và còn hãy nhiều đời nữa, chỉ phải giữ một phận làm sao cho an lạc trong chốn gia đình, phận nữ lưu trời đã phú cho phải quên mình mới xứng chức trách đờn bà, cho nên chẳng khá khi nào trông việc độc lập ngoài chốn quê khờn: Ấy vậy thì chỉ phải học luân-lý theo sách huấn nữ di qui xưa nay thường dùng mà giáo dục con gái nhà ta, ngõ hầu từ thuở ấu thơ thì đã học tập vững chịu theo thuần phong mỹ tục ngàn xưa rồi để. Dầu một người đờn bà mà có học đến bậc nào, thì cũng chẳng khá quên đạo học luân lý ấy, đến tuân phải lo tề gia nội trợ. Ngoài trừ ra các thầy giáo đờn bà, thì phải dùng sự học thức mà truyền thơ háng ngày lại cho học trò, chớ còn người hiền nội trợ thì chẳng hề kiếm mà khoe khoan tài trí thức. Vì nếu làm như vậy thì ắt phải tự do trong mọi việc rồi thì khó mà cùc cung tận tụy cho tròn đạo phụ nhơn. Ấy vậy thì học trò gái ta sẽ học luân-lý khác, không giống như các trò trai, nhưng mà không học theo đạo nào khác hơn đạo xưa nay của ông bà cha mẹ để lại.

Chúng ta phải gìn giữ lấy phong hóa cựu qui mà giáo dục trong nhà nữ nhi học hiệu, ngõ hầu cho thuận lòng cha mẹ học trò, và trông cậy những nhà chưa danh giáo hóa con gái đều cũng mau tiên lòng theo học hiệu.

Chúng ta đã trải qua khắp đủ chương trình, vậy còn một việc dạy nữ công thì xin đề kỹ sau sẽ tận thuyệt.

# HU'ON

Vua  
Trong khi L  
liệt lớn tại Lu  
vembre có nói  
một cách rất c  
một nước lớn  
có vua nào xit  
đề tiện như và  
được vua ấy l

Nay xem bác  
trograd mới p  
Balfour. Đạo  
ngày trước kh  
Đức gợi thơ c  
câu hóa, doan  
xin chịu. Chỉ  
đẹp quân sang  
đụ Nhựt vào.  
Nhựt bồn làm  
lập, cũng vào

Vua Đức trở  
nhiều điều đại  
được với Nh  
Nhựt không th  
Đến ngay nao  
Đức thì lịch-sĩ  
giang rất qui.

Nhựt hoàng  
ký tờ kết-trúc  
lại không luận  
lại bất chước  
độc ac với hoa  
vua Đức về vi  
cho sứ-thần A

## Mạnh dụn

Có một thầy  
Périgieux, thu  
chỉ rất cang đ  
điều bất quân  
về quân R.  
đều tị trừ. V  
mang ra đi đ  
kiếm đồ ăn đ  
lại đời, lúc đi  
nọ trong ngoà  
người, mà đ  
bản, môn nào c  
cả: những là t  
vân vân. Tron  
ngui ngục bay  
ấy hưởng hoi  
àn cho no lớn  
bàn chot thấy  
quần lính kì Đ  
Bon-ta bên n

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Mối

# HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

## Vua Nhật, vua Đức

Trong khi Lord Balfour diễn thuyết giữa tiệc lớn tại Luân-đôn (Londres) ngày 10 Novembre có nói rằng Nhật hoàng đã trả lời một cách rất cương nghị về quốc-thơ của một nước lớn kia. Vừa nay chưa từng thấy có vua nào xin vua nước khác những điều để tiện như vậy. Hỏi đó chẳng ai đoán ra được vua ấy là vua nước nào.

Nay xem báo Nga « Le Rietch » tại Petrograd mới phát ra lời nói kín của Lord Balfour. Báo « Le Rietch » nói rằng: « Mấy ngày trước khi Thanh-đạo thất-thủ, vua Đức gửi thơ cho vua Đại-chính đảng xin cầu hòa, đoán rằng vua Nhật đời chi cũng xin chịu. Chỉ xin lại một điều là Nhật đem quân sang đánh Nga. » Vua Đức muốn dụ Nhật vào cuộc đánh Nga là có ý để Nhật bòn làm gương cho các nước Trung-lập, cũng vào cảnh với Đức quốc.

Vua Đức tưởng rằng hứa với vua Nhật nhiều điều đại-lợi, tự nhiên cầu hòa riêng được với Nhật-bổn. Chẳng những vua Nhật không thuận, mà lại trả lời rằng: Đến ngày nào A-đông tụt hết lối học của Đức thì lịch-sử Nhật-bổn thêm được một giàng rất qui.

Nhật-hoàng lại nói rằng: Chính vua Đức ký tờ kết-trước giữ trung lập cho tôi, mà nay lại không tuân ước. Ngay nay Nhật-bổn há lại bất chước Đức, chẳng hóa ra phạm tội độc ác với hoàn-cầu sao? Còn như thơ của vua Đức về việc ấy thì Nhật-hoàng giao cho sứ-thần Anh ở Đông-kinh.

## Mạnh dùng sức yếu dùng chước

Có một thầy đội pháo-thủ quê quán tại Périgueux, thuật chuyện linh thuộc-địa cũ chỉ rất oang đom như vậy: Khi quân Đức điểu bát quân mã gần tới một làng nhỏ kia về quận R... thì các cư dân làng ấy thấy đều tị trú. Vậy có 5 tên linh thuộc-địa lãnh mạng ra đi do thám trong miệt ấy, luôn dịp kiểm đồ ăn đồ lỏng, vì đường sá đã xa bưng lại dúi, lúc đi qua ngang một cái quán cơm nhỏ trong ngoài hiệu quanh, không có một người, mà đồ ăn dọn sẵn hiêm hiêm trên bàn, món nào cũng ngon thấy đều đẹp miệng cả: những là thịt đùi, gà quay, đôi khúc, vụn vụn. Trên bếp thì có nồi xúp lên hơi ngói ngói hay ngát mùi thơm. Mấy bạn linh ấy hưởng hơi đã thêm rồi, mới xúm xít lại ăn cho no lòng phỉ dạ, chẳng dè khi 5 gói hàn chột thấy ở ngoài đầu làng một toán quân linh kỳ Đức đang xâm xâm đi tới.

Hon ta bên ngó nhau hỏi phải lập kế nào

đăng hộ tri lãnh mạng và giữ các món ăn. Đành cùng quân ấy thì vô phương khả đảo, vì bên nó mười mà ta một cứ đương làm sao đặng, thủ thì hơn đánh. Con rứa chừ lên linh thuộc-địa lạnh hơn trong bọn mới tìm tâm bản như vậy: Thôi thì bốn anh bước qua phòng kia ăn núp đó, còn tôi ở lại đây sẽ liệu cứu hiêm phó nguy cho. Anh ta bèn lấy một cái áo bánh-tô mặc vào giữa làm tông-khâu, đầu đội mũ trắng giống hệt như chủ đầu bếp, lại choán thêm một tấm vải ngang lưng quần đoạn ngời đó mà chớ. Toàn linh mà-kị đi qua đó thì cứ đi thẳng không ngừng, có một mình viên quan ba thủ lãnh toán quân ấy, đứng ngựa nhảy xuống mà vào kêu chủ quán mà dặn rằng: « Mấy phải lo dọn cho chúng ta một bữa ăn cho ngon nghe không? Lại phải cho đủ mười chín người ăn đừng thiếu món gì hết, nội trong một giờ nữa, chúng ta sẽ trở lại đây! nghe không?»

Linh thuộc địa thưa rằng: « Bẩm thượng-quan tôi xin vâng linh quan dạy biểu ». Rồi va lại cất cờ thêm rằng: « Tôi sẽ dọn đủ món lại có nhạt ấm cùng pháo bông cho thượng-quan nghe êm tai và xem cho khoái mắt ».

Khi ông quan ba lên ngựa thẳng xông, thì nam chủ linh ta, nội trong hai phút đồng hồ đã dọn ăn sẵn sẵn. Trong lò đốt lửa sáng giới, bắt chảo lên bỏ gà và quay, rồi lấy gấp cặp đôi lên nướng, còn thịt đùi thì thái ra từ miếng, trên bàn dọn đủ các thứ rơm, chưng bông hoa đủ coi rất đẹp mắt.

Đến giờ đã kỳ hẹn, quan ba cùng mười tám qui khếch đều trở về quán bỏ đồ dúi lúi, chủ-quán chào cách bãi bụi lấm lấm cho khách chẳng còn nghi ngại việc gì nên ai nấy đều cỡi súng lục liên cung gươm ra để trên bàn kia, lại đại lưng cũng áo ngoài cũng đều cởi ra hết: đoán thấy trở lại ngồi bàn.

Linh thuộc địa bèn thưa cách khiêm cung với quan ba rằng: « Bẩm quan lớn bây giờ tới giờ dọn cơm chưa? » Quan ấy đáp rằng: « Dọn thì dọn cho mau ». Linh thuộc-địa liền hô lên rằng: « Ở các bạn linh hãy giắt lưỡi lê vào súng ra đây cho mau, Đại pháp vạn tuế! »

Bốn chủ linh đang ăn bên phong kia đã đã hiêm sẵn bên chạy ra đương oai điệu võ xáp lại Quân Đức la hét in ỏi đường như muốn thì đặng ấy, song quan ba Đức không tìm cách thế mà cứ bèn gơ hai tay lên mà nói rằng: « Ta chịu hàng. » Thủ thì cả bọn đều đồng một ý như quan cả.

Đó là việc năm tên linh thuộc địa khéo tinh một chút mà bắt đặng mười chín tên tu đại độc, lại được ăn no một bữa mới là thú vị cho chớ!

Tham thực nhĩ vọng, là vậy đó.

# THÔNG BÁO

(Informations)

## ĐÔNG-DƯƠNG

Indochine française

### Giá bạc (Taux de la piastre)

	29	30	31	1	2	3	4
	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng bạc Đông-Dương							
Hàng Hồng-kong					2.30	2.30	2.30
Hàng Shanghai					2.30	2.30	2.30
Hàng Charter'd Bank					2.30	2.30	2.30
Kho Nhà-nước	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30

Giá lúa mới (trả bao lại) 2\$ 25 tới 2\$ 30

## Nam-Kỳ

Mới đây có hai chiếc chiến-thuyền của Nhật-bổn sang viếng Saigon, vô song hồi một giờ rưỡi trưa, có hai chiếc contre-torpilleur dẫu vô từ ngoài Cap-saint-Jacques đến đây. Một chiếc hiệu là Tsoushima và một chiếc nữa hiệu Nữ Rata, hai chiếc chiến-thuyền này của Nhật-bổn tạo lập ra hồi năm 1895, bề dài một trăm hai thước, bề ngang 13 thước năm, từ mặt nước xuống tới đáy được năm thước, ba ống khói, chở nặng được 3.420 tấn, hai giàng máy độ 8.500 mã lực và sức chạy mau là 20 gút một giờ.

Khi đến saigon vừa mới cập cầu tàu chữ A, thì có ông Saliège và ông Narushima là quan Tư-thợ sứ quân Nhật-bổn, thay mặt cho dân Nhật ở Nam-kỳ, xuống viếng tàu, các sắc dân tây, nam cũng người khách, ăn-độ, kể qua người lại chen nhau đòm ngó.

Có một đám dân Nhật kéo xuống tàu, trong đám có một anh cầm một cây cờ nhật-quốc chỉ là dân Nhật ở saigon vô tình ái đồng bang ở dưới 2 chiếc tàu ấy.

Trước khi hai chiếc tàu này vô Saigon thì quan trên đã cho các ty các sở hay, nên đầu đó thấy đều thượng cơ đồng-minh và mấy nẻo đường lớn cũng có treo cờ đặng tỏ tinh đồng-minh chí giao.

## Chả Xà-tri chung cộ

Hôm chiều chúa nhật ngày 31 tây người dân An-đô bày cuộc chung cộ theo lệ xưa nay.

Tôi tưởng có sự gì lạ hơn mọi năm nên vội vã ra xem cho biết, tề ra có một cái kiệu bằng bạc, hình như cái miễu nhỏ của người an-nam ta vậy, dưới chơn có bốn bánh xe,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

bắt hai con bò kéo, hai con bò này người Ấn độ cứng lắm nên có cho đeo kiềng cằng bạc sừng bít bạc. Trên cổ treo nhiều đèn cồng là trái châu bằng chai xanh đỏ coi tốt đẹp.

Khởi sự dâng cờ rả tại chùa nơi đường Ohier hồi tám giờ tối, người xã-tri có mướn trẻ nhỏ phụ lực, đưa cơm chè thề thì cảm được hầu kiệu coi ra trong thề, bọn xã-tri bện áo cachemir, màu xanh hoặc đỏ, đi theo dọn lớp.

Thiên hạ đông đảo nam thanh nữ tử dập dìu, kẻ chường vàng người đeo chuỗi, xe ngựa lại qua chen chơn không lọt.

Có đi từ đường Pellerin, ngô ba lính, tới gốc đường Bonnard có tể qua đường Mac-Mahon đi riết lên tới dinh quan Nguyên-soái dừng cờ lại, đoàn khởi sự đối pháo bông. Khi gần chung cuộc có đốt một đàn pháo nhân đó trời tối coi rõ ràng là mấy cây cờ Đông-minh.

Còn phía chỗ đề có có nhiều người chà-và xúm nhau lại la hét om sòm, tôi hỏi anh chà đứng gần tôi thì anh chà-và nói ấy là hát tuồng ông ngọc-hoàng đi chơn voi.

Song le theo trí tôi tưởng chắc không có trời phát gì chứng miên cho cô, là vì nam nay bèn Âu-châu binh cách, ngọc-hoàng cũng mấy chừ thần tiên mất lo qua phủ họ Đông-minh có rành rang đầu dạng mà ở lại phòng xem cô.

**AI TÌN**  
(Nécrologie)

Hôm 13 tháng janvier năm 1915, nhằm ngày 28 tháng 11 năm Giáp dần, thầy Lê-dăng-Khoa kều là thầy nhứt Khoa là chánh giáo tập hạng ba tại trường Vĩnhlong đã mất lộc. Qua bữa Chúa nhứt 17, nhằm ngày mồng 3 tháng chạp, mới táng người trong đất của người tại làng Tân-giai, xóm Cái-cá.

Trong mấy ngày quan cửu của thầy Lê-dăng-Khoa còn tại đờng, thân bằng qui hữu tới lui thăm viếng, cúng diếu đập diếu, vì thầy Lê-dăng-Khoa khi còn sanh tiền, tánh ăn nết ở thuần hậu, ai ai cũng thương mến cho đến anh em bạn và học trò của người ở xa, nay nghe tin người mất, người thì bồn thần tới thăm viếng, người thì gởi bạc tiền về cúng.

Cuộc tiễn dọn dẹp rất nghiêm chỉnh. Nhiều sở tại tỉnh đến diếu. Quảng bốn bữa rồi mới táng. Bữa

làng, các ty các sở và làng xóm, thân bằng qui hữu đưa đón rất đông.

Trước khi hạ rộng, ông Trần-khắc-Kỷ là giáo-sư, làm Đốc-học Nữ học-đường tại tỉnh Vĩnhlong, ra thay mặt cho mấy thầy giáo annam đọc bài diếu như sau này :

*Các ông các bà !*

Nay tôi tôi đây trước là thay mặt cho mấy thầy giáo, sau vì tình bằng hữu kính ít lời đưa thầy nhứt lên đờng và cầu xin cho linh hồn thầy nhứt dạng tiêu diếu cõi ngoại.

Khi còn nhỏ thầy nhứt học tại trường lớn Saigon dặng mấy năm mới đậu bằng cấp tài năng Nhà nước bổ làm thầy giáo tại trường Bôn-quốc. Dạy đó dặng ít tháng, kế quan sai đi dạy tại trường Longxuyen, sau xin về sư sở dạy tại trường Vĩnhlong, nay đã hơn 20 năm. Những học trò của thầy nhứt dạy, nay người làm thơ-ký, người làm giáo-lập, giáo-đồng, giáo-làng ai ai cũng đều tử ấm thế vinh.

Năm ngoài thầy nhứt còn mạnh giỏi, đi dạy như thường, không dè bước qua năm nay bệnh tới thịnh linh, mấy tháng chạy thuốc, chạy thầy, mà cũng không giảm không bớt.

Tuy biết trong mình bệnh nặng, chớ anh em tới thăm viếng thầy nhứt cũng vui mừng chào hỏi. Ai ai thấy vậy cũng động lòng thương. Ngày nay thầy nhứt đã theo ông theo bà rồi, trong ty ai cũng mũi lòng rơi lụy.

*Khi thầy Nhứt còn sanh tiền*

Bề cử chỉ ít ai bị kịp.  
Việc gia đình lo lắng ngày đêm.  
Trong thờ thần một tấm lòng thiên,  
Câu hiểu hạnh sớm khuya thần tỉnh.  
Vội có bác trọn niềm thành kính,  
Việc lễ nghi ngày tháng ăn cần.  
Dạy vợ con rõ việc tao tần.  
Trong gia đạo thuận hòa trên dưới.  
Cùng bạn tác không hơi kiêu hãnh,  
Vội anh em giữ mực thiết tha.  
Trên quan yêu dưới đã người thương,  
Công dạy dỗ ít ai bị kịp.  
Lòng dốc tạc toan lo dựng nghiệp.  
Phòng ngày sau thông thả thần gia,  
Nào hay đâu bệnh địa nổi phong ba,

Bệnh nghe ngắt phải mang vương lầy.

Tuy đã biết hết trồng hết cây.

Cũng cam lòng lầy lất qua ngày.

Giương làm vui cho con vợ ít châu mây,

Bề gia thế khỏi phở vong tôi bại

Mấy trăng đã chạy thầy chạy thuốc,

Tiền hao mòn, bệnh cũng không thuyên.

Sang tuyệt đờng bệnh trở lại tiền.

Chôn trần tục đã mơ màng giắt diệp !

*Thầy Nhứt ơi !*

ít lời vàng đã đưa bạn lên đờng.

Cuộc biệt ly ai cũng doan trường.

Trời nở giết chỉ người tuổi vắn,

Đã diết chạy trời sao khỏi nắng.

Việc ở đời có tử có sanh,

Thương là thương tác hồi còn xanh.

Đất nở lầy chôn người mang bạc.

Gió phưởng phất ngọn đèn sao xát.

Để ngắm sầu sưng tác nguyệt hiện.

Ban lương tri vội tách huyết tiền.

Ái nữ hai người lãnh chỉ vậy !

Khi nhớ bạn tới lui cho thấy.

Nay còn chỉ trồng cây tới lui.

Tưởng tình giao đa những sự sùi.

Trách von Tào khiến chỉ rất khổ,

Túi là túi mẹ già cạo đó.

Việc nâng mra sao bằng có thầy,

Thương là thương vợ yếu còn đây.

66 gia thất biết ai chỉ dạy.

44 tuổi cũng chưa dặng mấy.

Một giặc rời khuất mắt ngàn nam.

Bầy con thơ tác hồi còn mang,

Ái dạy điều đạo hằng nghĩa lý.

Tôi mới đến gặp mang chưa phi,

Vì cách nhau mấy chục năm trời.

Nào hay đâu vật đời sao đời,

Mới thấy đó phút đã thấy mất.

Này sau trước bà con đủ mặt,

Chớ nào thầy sao chẳng có đây ?

Đó chong quanh bằng hữu đứng đây.

Ừ ! vậy chớ đâu nào thầy nhứt ?

Nhìn quan cửu lòng thêm bức rức,

Ôi thôi rồi ! cõi dương trần thầy đã xa chơi !

Ngó mộ phần dạ lại quẩn đau,

Còn chỉ nữa ! nơi âm cảnh ban đa vội tách !

*Thầy Nhứt ơi !*

Có tưởng tình kim thạch,

Chứng lòng tôi tức dạ tố bày.

Chấn suốt vàng cách mặt ngàn ngày,

Cầu cho đó tiêu diếu khoái lạc.

Khi ông Trần-khắc-Kỷ đọc rồi, thì có thầy Thanh là học trò của thầy Lê-dăng-Khoa, cũng là thầy giáo dạy tại trường Vĩnhlong ra đứng thay mặt cho bạn đồng niên đọc ít lời đưa người lên đờng :

Sở dạy học năm nay hao hết bốn thầy mà trong bốn thầy đã qua đời rồi đó, duy có thầy Huỳnh-thiên-Hộ, đã mất lộc hôm tháng 10, và thầy Lê-dăng-Khoa đây là hai người đã lập nhiều

công trận, t  
chẳng nệ cò  
em, tron đ  
trung chán  
khinh tở thi  
cho những t  
mà chẳng đ  
chờ thỏa đ  
Bãi thơ của th

Nghĩ kiếp  
Liên đươn  
Mấy nam  
Một phút t  
Nương g  
Khóc tr c  
Từ đây đ  
Ngóng tr

Trong bài L  
đương, trong  
5 có câu « bon  
bếp.

**ÂU C**  
**Pháp**

Tòa thượng-

Hai tòa nghi  
ngày 23 decen  
mấy đều truy  
Giữa hai tòa  
thi có quan Hộ  
các ông nghi-  
3 ông đến nay  
bình tử vì thi

Trong buổi  
ra cho chur  
về việc hiện t  
1º là việc B  
2º là việc Q  
3º là việc T

Quan Thừa-  
bái hiệu du  
Briand thi đ  
Đoan rời Ch  
viện công nh  
khí trước đ  
đó, dặng ch  
nơi đó, vì lúc  
tổng, nên ch  
thảo ấy cho t  
Còn nhiều l  
ưng định lại s  
lời.  
Chánh-phủ

Mỗi

Mỗi nhà thơ giáng thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm



công trận, trái hai ba mươi năm dư, chẳng nề công khó nhọc dạy dỗ trẻ em, trọn đời giữ một lòng trung trung chính chính, trọng nghĩa khinh tài thiệt là khá tiếc khá thương cho những trang anh kiệt như vậy, mà chẳng đặng trọn đến nọ nước nhà cho thỏa dạ nam nhi!!

Bài thơ của thầy Nguyễn-Tông-Tộ điệu thầy Lê-dang-Khoa

Nghĩ kiếp phù sanh chẳng mấy đời,  
 Liễu dương bông hạt đã xa chơi.  
 Mấy năm dạy dỗ ơn thâm, thấm,  
 Một phút tan thương cuộc đời đời.  
 Nương gậy mẹ già dư sáu chục,  
 Khóc tre con dại chứa đôi mươi.  
 Từ đây đắm tiếc khi đàm đạo,  
 Ngóng trước xem sao thiếu một người.  
 Một vị khan quan.

**ERRATUM**

Trong bài **Lời nói thẳng về thời sự đồng dương**, trong nhật trình kỷ trước hàng thứ 5 có câu « bọn tên bép » xin sửa lại **bọn bỏi bép**.

**ÂU-CHÂU (Europe)**

**Pháp-quốc (France)**

**Tòa thượng-nghị và hạ-nghị nhóm hội đồng ngoại lệ**

Hai tòa nghị-viên định nhóm hội đồng ngày 23 décembre 1914, là có ý nghị về mấy đều truyền tin của Chánh-phủ.

Giữa hai tòa nghị-viên trước khi khai hội thì có quan Hội-trưởng đứng đọc bài văn tế các ông nghị-viên đã thất lạc từ hôm mùng 3 août đến nay. Hết thấy là 24 vị. Vì thì binh trị vì thì trận vong.

Trong buổi nhóm này Chánh-phủ truyền ra cho chú 1) nghị 3 đều rất là có quan-hệ về việc hiện tại ngày nay;

- 1<sup>o</sup> là việc Bình-phu.
- 2<sup>o</sup> là việc Quốc-tế.
- 3<sup>o</sup> là việc Tài-chánh.

Quan Thừa-trưởng Viviani thì đứng đọc bài hiệu dụ ấy ở giữa Hạ-nghị-viên, ông Briand thì đọc ở Thượng-nghị-viên.

Đoạn rồi Chánh-phủ giao xuống cho hai viên công nhân 60 bốn thảo về lời nghị khi trước đã di Chánh-phủ ra ngoài kinh đô, dâng cho tiện việc bãi binh bố trận ở nơi đó, vì lúc ấy đang hồi binh qua khố trống, nên chưa kịp kiểm lại những bốn thảo ấy cho tiện thiện tâm mỹ.

Còn nhiều lời nghị và chỉ dụ khác, thì ứng định lại sau khi bãi chiến, sẽ đề nghị tới.

Chánh-phủ truyền bố cho các ông nghị-

viên đã mãn hạn, cứ y như vì, tới tháng janvier 1915 sẽ cho mãn hạn.

**Buổi khai hội đồng**

Đúng 11 giờ rưỡi, trong đền Palais-Bourbon, dù các viên quan chức sắc công đồng tụ hội, coi rất là tôn nghiêm lắm.

Nhiều ông đang còn tại-ngủ, được tin khai hội, thì vội vàng thay áo nhung-trang, vắn đồ lễ-phục, đặng mà vào thiệu-chiến trong chốn miếu đường, cho tỏ mặt tài kiem tướng tướng.

Khi làm hội thì coi vắng mặt 2, 3 ông ở miết Pas-de-Calais, vì ra tưng chính bị quân Đức bắt giam đặng đòi tiền chuộc.

Từ xưa nay chưa thấy có kỳ hội đồng nào mà tôn nghiêm kính cần như kỳ hội đồng này.

Một bên các quan sứ-thần hiện tại thì có sứ nước I-daf-roi, nước Anh, nước Nga, nước Nhật, cùng quan thừa-trưởng nước Bỉ-roi-thời, quan thừa-trưởng nước Serbie.

Một bên Chánh-phủ hiện tại thì có ông Viviani là thừa-trưởng, ông Ribot, ông Millerand, ông Augagneur, ông Malvy, ông Thomson, ông Sembat.

Đúng hai giờ, ông Deschenel bước lên tòa đọc bài diễn thuyết.

Trong bài diễn thuyết này, trước hết ông Deschenel kể lược cuộc chiến tranh không bao giờ có như trong 5 tháng nay, rồi ngài cả khen lòng nhiệt-thần ái-quốc của các binh sĩ.

Ngài lấy gương bà Jean d'Arc, là một nữ-anh-hùng đời xưa, trái mấy trận xung phùng hãm địch, phò vận nước khỏi phải đảo điên, cùng nhiều gương khác đặng làm chứng Đại-pháp xưa nay vốn là nước thương yêu tế-quốc, và hằng binh giữ các sự van-minh lưu truyền đã mấy mươi thế kỷ rồi.

Ông Deschenel ngài lại cả cảm tạ nước Đại-anh rốc lòng hòa hảo, và thuộc địa của Anh như xứ Australie, Canada, và Ấn-độ, đều cũng hết lòng chống gươm mà tinh mạng với giặc thù. Nước Nga-la-tư cũng ra tay ức cường phò nhược, mà cứu nước Serbie cho khỏi chịu cường quyền áp chế của Đức với Áo.

Trải qua cuộc điều tàn nước Bỉ-roi-thời, nay biết lấy lời chi mà khen sự đơm đường, sự mạnh bạo của nước ấy cho thỏa lòng.

Bên miền Cực-dông, như nước Nhật-bôn cũng đứng lên mà tình với quân thù, dặng binh lấy nhơn quyền xứ ấy.

Cả hoàn cầu cũng đồng thanh chê kẻ lấy cường quyền mà đề công-lý. Người Âu-châu thấy đều mong một sự tự-do mà thôi. Làm sao sự cường quyền cũng không tài gì mà hơn cái van-minh đặng.

Sau hết ông Deschenel kể hết những gia ngôn thiện hạnh của các ông thần-sĩ

(Députés) mới vị quốc quyền xu ngoại nơi chiến địa.

Khi ông Deschenel đứng bắt đầu đọc bài diễn thuyết, thì cả hội đều im hơi lặng tiếng, đặng mà nghe những lời vàng đá ấy. Đến khi đọc tới nhiều câu có khẳng khái, có lý thú, thì cả hội vỗ tay như pháo nổ.

Chờ ngựa qua Pháp-quốc. — Ngày mùng 3 décembre hằng Jersey City bên Huê-kỳ chờ qua Đại-pháp 1 ngàn 144 con ngựa, vì hôm trước chánh-phủ có xin mua 1 muôn con ngựa nài phải gởi đến kịp trước 20 décembre.

**Đức-quốc (Allemagne)**

**Tap-tin**

Nhân số dân thành Berlin hôm cuối tuần tháng août là 2 triệu 5 muôn 3 ngàn 302 người, đến đầu tháng novembre còn 1 triệu 9 vạn 7 muôn 9 ngàn 933 người, một phần lớn là 7 muôn người đã ra chịu đường tên mũi đạn nơi sa tràng.

Những quân lính Đức bị thương mà được chữa lành vết tích thì trở ra sa tràng, giữ bờ coi, những người Đức vì tàn tật hay là có chi khác nhập cơ không được thì cũng phải phải ra giữ bờ-coi.

Quan kiem lãnh đồn Mulhouse (xứ Alsace) ra yết-thị hôm tháng decembre như vậy:

« Từ bữa nay kể cho đến 10 ngày trọn, ngoài đảng xã cùng các công-thư và phổ phường không nên thượng cơ hoặc treo biển-hiến của người Pháp và người Anh. Cấm dùng giấy tờ bao thư có in hiệu bằng kiểu chữ langsa, hoặc là những giấy in tiếng langsa sẵn rồi. Song như « như phải dùng một thứ tiếng Đức mà « thôi. »

Quan kiem lãnh đồn Saverne càng gắt gao hơn nữa mà rằng:

« Ta nhắc lại cho ai nấy rõ không khi nào nên nói tiếng langsa trước mặt người « ta. Ai mà dùng tiếng langsa vô cơ thì sẽ « bị bắt mà giải nạp cho tòa-án xử tội. »

Hôm ngày 15 decembre rồi đây Chánh-phủ Đức vay 4 ngàn 109 triệu đồng marks một marks là 1 quan năm tiền tây.

Một tên lính Anh gởi thơ về tổ-gia than rằng: quân Đức nài ép các lính đồng minh bị cầm, nhốt bên nước Đức hề viết thơ về phải nói mình được bảo đường tử tế cho không nên nói điều chi tế.

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tính-tân-văn-giùm**

Kỳ thiết thân phận lính Anh bị bắt về Đức-Quốc rất là khổ. Chúng coi như cỏ rác, lắm khi bị nhốt là «dò heo» cùng nhiều đều bạc ác nữa không kể xiết.

Nhật trình Đức hiện *Gazette de Cologne* ấn hành rằng: Đại-Đức không bước mình giữ các điều lệ vạn-quốc-công-pháp đã ra về việc chiến tranh vì hai lẽ này:

1° Khi trước Đại-Anh vi luật cấm trong nhiều điều mà Đại-Đức phải ghen hòng không biết kêu oan với ai.

2° Những điều lệ vạn-quốc-công-pháp đã ra về sự bất phá thì không có ích gì, là bởi trong các nước đánh giặc có một hai nước không có ký vào tờ công nhận những điều ấy.

Nước ấy là Serbie, Montenegro, Thổ Nhĩ Kỳ. Mà nay Đại-Đức giao hiếu với Thổ, thì không cần tuân luật ấy.

Chánh-phủ dạy dân dùng dầu alcohol mà đốt đèn thế cho dầu lửa vì nay các kho dầu đã cạn.

Báo Times ấn hành rằng: Chánh-phủ Đức tinh diệu vô đương oai một lần sau hết cho cả hoàn cầu khủng khiếp tài lực của quân-

sĩ mình, vậy ỷ chánh-phủ là như ngày nay không làm chi nổi đồng-minh, thì sẽ chiêu thêm binh mới khắp cả nước, lại dạy các lò đúc trại xưởng, các sở lo quân-lương và nhà công-nghệ phải làm việc bằng nam bằng nữ, mười khí trước cho dạng đánh thù từ một lần trong mùa xuân tới đây, may thì thắng, mà rồi thì phải chịu mất nước.

**Anh-Quốc (Angleterre)**

Hôm tuần trước khan quan đã nghe tin giầy thép cho hay một đạo chiến thuyền của Đức bắn vào bờ cõi Anh-Quốc làm hư đổ ba thành nay có báo chương bên qui quốc gửi sang cho hay rõ cuộc hư hại như vậy:

Thành Hartlepool có 82 người chết 320 người bị bệnh.

Thành Scarborough có 19 người chết, 80 người bị thương

Thành Whitby, 2 người chết 1 người bị thương.

Dưới bến tàu có 5 người chết 15 người mang thương tích

Tổng cộng là 103 người chết và 116 người bị thương

Còn nhà cửa thì đem được 8 cái nhà, 4 nhà thờ, và 1 nhà trường tại thành Hartlepool bị sập đổ tan hoang

Cuộc hư hại này tính đến 4 muôn livres sterling (mỗi sterling là 2 quan 25 tiền tây) tại thành Whitby cũng vậy.

Trong khi chiến thuyền Đức cả gan vào thủy phận Anh-Quốc, thì có 4 chiếc tiểu chiến-thoan Anh ra rượt theo và bắn chìm 1 chiếc tàu trên Đức.

Quân Đức có báo tin rằng súng đại bát trên đồn Anh quốc bắn xuống tàu Đức làm hai quả.

Quan Thừa-tướng Anh gọi lời cho quan Thân-sĩ tỉnh Scarborough hay rằng Chánh-phủ sẽ đền bồi thiệt hại về các mạng sanh linh đã tử vong và sản vật đã bị quan Đ. c bắn hư nát ấy.

**Xet-bi-Quốc (Serbie)**

*Binh Xet-bi khởi loạn.* Chư khan quan thấy đều rõ biết binh Xet-bi là đồng-minh ta số binh ước được 20 muôn, mà đã đục pháo xông lên với muôn vạn quân Áo hơn

bốn tháng trường Từ ngày mồng 3 cho đến mồng 9 decembre quân Xet-bi thắng quân Áo một trận rạng danh tại miền Kragouje-

walz cũng lấy lại kinh đô là thành Belgrade. Đức đồng-cung Alexandre là

thống soái cả đạo binh Xet-bi vừa hay nước Áo đã ba chiến thơ thì lập tức dân binh ra

đóng một giọc từ trên Morawa day mặt ra phía Kragoujevalz xa kinh thành Belgrade

và thành Nisch ước được nửa đàng, nhưn vì số quân sĩ ít cho nên phải lựa mấy nơi

dại thế cho tiện bề cô thủ.

Trong tuần cuối tháng novembre quân Áo điều bát hơn bốn mươi vạn binh đồng

nơi biên cương nước Xet-bi phân ra làm bốn đại đạo, thống soái Áo quyết định

nhiều binh dặng mà tuyên thảo trừ căn cái

đam Xet-bi một phen cho tuyết, thì ngày mồng 3 hải bên khởi sự đánh vậy, nhau

trộn sau ngày quân Xet-bi trốn công, còn quân Áo bị đánh nát như chẻ tre.

Vua nước Xet-bi nự hiệu là Pierre cựu học sanh trường võ Saint Cyr ngửa ra

chiến trường ngày mồng 9 decembre ngài lên ngựa có đực đồng cung Alexandre và hoàng-

tử Georges theo hầu, dực vua đến trước tam quân mà yên ỷ mấy lời rằng:

Hỡi chư tướng sĩ: nay trăm người đây là

co ỷ đồng sanh đồng tử cùng chúng người, vậy thì ta hãy vì quê hương, vì Xet-bi-Quốc

mà ra đuổi chúng lạc.

Nói đoạn vua bèn ra hiệu lệnh cho tam quân xông trận, ngài theo điều khiển quân

sĩ bên cạnh binh của hoàng-tử Georges, còn đực đồng cung Alexandre kim lãnh

chấp chương cả các đạo binh từ nam chi bắc

Quân Áo bị đánh bất thình lình liền chạy loạn hàng thất ngũ, nhiều trăm ngàn

quân lính phải bỏ khi giải nộp mình cho quân Xet-bi bắt về cam tù; quân Xet-bi lại

quán thâu được lương hảo khi giải chẳng biết bao nhiêu.



— Thặng khôn! Ai biểu mày đi mua thuốc gì mà lạc lẻo như rơm mọt vậy, tại mày dại thì phải hút lấy cho hết. Bây giờ đây mày phải chạy mau, mua cho tao một gói BASTOS, tao ưa hút thứ thuốc đó thôi. — Dạ, thưa vâng!

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm

«Đón một số qu rứt về phía nam lại mà cư đron nửa nhâm bữa Nôi ngày lấy gọi hiệu dụ tấp

«Hỡi chư an đã tảo trừ chủ

«Chẳng mấy r bôn đại-đạo. Ấ

«Thiệt là cam đ

«Chúng ngườ

«còn sót lại r

«rước con th

«xưa những n

«chếp.

«Cả què hươ

«cung và ta cũ

«vậy.»

«Đức Giám-q

«sa vừa mắng

«vội và tư đi

«đre mà chú

«được toàn th

«thành ái quố

«chư quân n

«tiểu quốc, s

«kia sẽ hóa n

«lễ công.

«Từ ngày m

«đánh với qu

«ba muôn t

«bát và 44

«thời lấy lại

«Đó chư kh

«Pierre đã phá

«mồng 9 đ

«Xet-bi thi

«cũng đồng

«Nga, đưng

«nhơn quyền

«hiem nguy.

«Vạn tuế ch

«chẳng nên

«grô xông tr

«đã hiệp lực

«nhiều trận

«chúng cu

«bên ta.

**Bi-lô**

«Mây bay.

«bay Đức bay

«đại bát tri

«hà ngục.

«Tàu bên tay

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

«

muôn livres  
25 tiền tây)

ca gan vào  
chiếc tiệp  
và bản chim

ing đại bát  
tàu Đức làm

vi cho quan  
ràng Chánh-  
e mang sanh  
bị quan Đ c

rbie)

tr khan-quan  
à đồng-minh  
mà đã đực  
quân Áo hơn  
đồng 3 cho đến  
thắng quân  
Kragouje-  
tô là thành  
Alexandre là  
vừa hay nước  
c dân binh ra  
va day mặt ra  
ành Belgrade  
a đàng, nhưn  
lựa mấy nơi

vembre quân  
an binh đồng  
i phân ra làm  
o quyết định  
hào trừ căn cái  
tyệt, thì ngày  
ánh vậy nhau  
on công, còn  
c tr.

là Pierre cụ  
tr ngự ra chiến  
nghe ngại lên  
andre và hoàng-  
vua đến trước  
bị rằng.

m ngự ru đây là  
g chúng người.  
vi Xet-bi-ước

linh cho tam  
điều khiển quân  
ng-lữ Georges,  
andre kim lãnh  
linh từ nam chi

thành linh liên  
hiệu trăm ngàn  
nộp mình cho  
quan xet-bi lại  
o khi giá chẳng

Còn một số quân Áo rất đông thoát đàng  
rút về phía nam thành Belgrade hiệp binh  
lại mà cự đương với giặc xet-bi một phen  
nửa nhằm bữa 11 decembre.

Nội ngày ấy đức đông-cung Alexandre  
gõi hiệu dụ tằng chư tướng sĩ như vậy :

Hỡi chư anh hùng hào kiệt, chúng người  
đã tảo trừ chúng tặc rồi đó.

Chẳng mấy ngày mà chúng người đã đánh  
bốn đại-đạo Áo như chẻ tre, chúng người  
thiệt là cam đồng vô song.

Chúng người đã rước theo-đám quân Áo  
còn sót lại rất chóng mau như thợ săn  
rước con thịt vậy. danh tiếng như vậy từ  
xưa những nay chưa có sử-ký nào biên  
chép.

Cả quê hương sẽ đội ơn chúng người vô  
cùng và ta cũng trở mặt với chúng người  
vậy.

Đức Giám-quốc cộng hòa dân quốc Lang-  
sa vừa mắng tin quân Xet-bi đại thắng, bèn  
vội vả tư điện tin cho đức Đông-cung Alexan-  
dre mà chúc mừng cho tướng-sĩ Xet-bi  
được toàn thắng, và mừng cho lòng nhiệt  
thành ái quốc cùng đồng tâm đồng đức của  
chư quân nước Xet-bi, ngày nay tuy là một  
tiểu quốc, song khá nên trông cậy một ngày  
kia sẽ hóa nên một liệt cường thì mới đưng  
lẽ công.

Từ ngày mồng 9 Decembre. quân Xet-bi  
đánh với quân Áo một trận rất dữ bắt được  
ba muông tù, đoạt được 70 khẩu súng đại-  
bát và 44 vj súng liên thính, đến ngày 14  
thời lấy lại được kinh đô.

Đó chư khan quan thấy rõ lời đức vua  
Pierre đã phán cho chư tướng hôm ngày  
mồng 9 đã ứng nghiệm rồi, quân lính nước  
Xet-bi thiệt là những anh hùng tráng lệ  
cùng đồng thể với quân Pháp, Anh, Bỉ và  
Nga. đương oai diệu vô dạng mà binh lấy  
nhơn quyền cùng sự van minh đang phải  
hiem nguy.

Vạn tuế cho quân đồng minh mà cũng  
chẳng nên quên khen đám binh Monténé-  
grô xông trận mạnh như hổ, là quân cũng  
đã hiệp lực với đồng minh mà thắng khởi  
nhiều trận làm cho ta đàng nên trông cậy  
chung cuộc rồi thì phân thắng trận sẽ về  
bên ta.

**Bi-lợi-thời (Belgique)**

Mây bay. — Hôm 27 janvier có một mây  
bay Đức bay ngang qua đạo binh Bỉ bị  
đại bát triệt hạ, mấy vị phi công phải  
hạ ngục.

**Tàu bên tây mới chở qua chẳng thiếu gì**  
RƯỢU HIỆU

**LA BIÈRE VELTEN**

CÓ MỘT MINH HẰNG

**DENIS FRÈRES**

Trữ rượu này bán khắp cả Đông-Dương

**TRÍCH CẨM TẬP BIÊN**  
*Mélanges littéraires et Scientifiques*

**NGUYỄN TRAO KHAI CƠ CÔNG THẦN**  
**LIỆT TRUYỆN**  
*Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn*  
**3. — Nguyễn-văn-Nhơn**  
(tục biên)

Từ năm tào-dậu (1801) đức Đông-cung  
Cảnh hoàng Nguyễn-văn-Nhơn thế trần  
cho đến lúc Võ-Tánh Ngô-tùng-Châu tử tiết,  
Cao-hoàng khôi phục Phú-xuân, hết da  
trung thành ra tài kinh tế. Qua đến năm  
Gia-long nguyên-niên (1801) sắc phong tước  
quân-công kiêm quân quán Chân-vô.

Mùa thu trong năm ấy, Bắc-hà đại đình,  
Vân-Nhơn bèn dâng sớ tâu xin vua ban  
hành mười bốn điều sau này :

- 1° Sửa định thuế khóa
- 2° Cầu kẻ hiền tài
- 3° Lập trường làng
- 4° Cử người hiểu liêm
- 5° Chánh phong tục
- 6° Sửa sang khoa cử
- 7° Nghiêm cấm việc hình phạt
- 8° Sửa định sắc phục
- 9° Sửa sang việc chánh trị
- 10° Chẩn thại cho dân
- 11° Biểu phong người trinh tiết
- 12° Thăm xét pháp độ
- 13° Lập đồn thú
- 14° Tha tội thuế.

Va lại nghĩ rằng Gia-định là nơi bão  
chương, chẳng nên khuyết binh bèn tâu  
xin lập thêm quân trấp võ mà tạo lập  
thuyền sru gỗ có nghiêm phòng võ bị.  
Rồi lại gởi sớ tâu rằng : « Trị nước vốn ở  
nhơn tài, hành chánh gì hơn giáo hóa ;  
lúc trước đương con binh cách, người  
Gia-định bỏ nghiệp sách đèn. Đến nay gặp  
hội thái bình, bốn phương an ổn, thiệt là  
nhằm khi học giả sửa nghiệp thi thư. Vậy  
xin tồ bày điều luật dạy dỗ, truyền trong  
mỗi làng phải lựa một người đức hạnh  
văn học, rồi miễn thuế sru, dạy dạy về  
con em trong làng xóm. Hễ tám tuổi sắp  
lên cho vào lớp tiểu học, dần dần học đến  
hiểu kinh trung kinh ; 12 tuổi sắp lên thi  
học ngũ kinh, từ, sử. Còn như có đứa nào  
theo lũ rợu chè ca xướng thì phải bần  
quan, ngộ trừng trị nghiêm rằng những  
phương đả đạo, làm như vậy học trò mới  
đặng thành danh, mà cũng thể tất theo  
lòng chưa thường sắp đình tu văn yên vớ »  
Vua xem sớ rồi lấy làm khen ngợi.

Năm thứ ba niên hiệu Gia-long (1804)  
Vân-Nhơn lại dâng sớ tâu rằng những dân  
đồn điền thấy đều gia binh, xin giảm thuế  
lúa nửa phần. Và những khe rạch xưa này

không thuế, mời đầy quan lại tham ó ép dân  
lấy lợi, làm cho trăm họ than van, xin hãy  
quyền trừ, ngộ có nhờ ơn vũ ló. Vua liền  
ban cho. Rồi đó vua lại truyền trung sử  
đem bửu đao ban thưởng, và truy phong  
tổ khảo tam đại quan Nguyễn-văn-Nhơn.

Trong năm ấy có chỉ truyền đắp kính  
thành. Vân-Nhơn gởi sớ tâu rằng : « Lúc  
này thiên hạ mới định, mà công dịch tăng  
hưng, e nỗi sanh dân ta oán. Vậy xin ban  
cấp tiền bạc cho nhiều thì chúng nó vui  
lòng mà quên mệt. » Vua cũng gởi chiếu  
ban khen.

Năm thứ tư (1804) vua chỉ truyền tuyền  
triệu Văn-Nhơn về kinh, đòi lên tiền điện  
mà ban cho 500 quan tiền và truyền cho  
hội đồng cùng quan văn mà tra xét điều  
lệ.

Năm thứ bảy (1807.) Lành sắc vào làm  
tổng-trần Gia-định thế cho Nguyễn-văn-  
Trương và kiêm lãnh Bình-thuận Hà-tiên  
hai trấn.

Mùa xuân năm thứ chín (1809) Nguyễn-  
văn-Nhơn đau, Vua sai sứ đem ban cho ba  
cân đực quế ; cách một tháng binh mới vừa  
lành, binh Xiêm xâm nhiễu Cao-man, Vân-  
Nhơn đem binh lên cảnh, đến khi binh  
Xiêm về, Vân-nhơn mới tâu quân trở lại.

Năm thứ mười (1810) Vân-nhơn gởi sớ  
cao binh xin giao quyền tổng-trần lại, vua  
hạ chỉ ban cho. Cách chẳng bao lâu binh  
lành, rồi cũng lãnh quyền như cũ.

Năm thứ mười một (1811) Binh Xiêm đến  
vậy thành La-bích, vua Nặc-chân Cao-man  
đem vợ con xuống cầu cứu. Vân-nhơn  
khiến Văn-Thoại đem binh hộ tống Nặc-  
chân về Giadinh rồi gởi sớ tâu vua đồng  
tất. Rồi đó tướng Xiêm là Ma-lặc gởi binh  
khi tăng hao cho Vân-nhơn. Vân-nhơn  
không nạp ; Ma-lặc lại xin qua Ba-thắc chớ  
nuôi. Vân-nhơn cũng không cho ; Ma-lặc  
nghĩ mình lý khuất chẳng biết tình làm  
sao nên phải thân quân trở lại. Cách chi ít  
lâu có chiếu chỉ ch-đời về kinh để cho  
Lê-văn-Duyệt thế trần.

Mùa hạ năm thứ mười hai (1812) Vua ngự  
viễn Quảng-nam. Nguyễn-văn-Nhơn tâu  
thủ kinh thành.

Năm thứ mười sáu (1816) Triều-đình bận  
tinh bắt quân dân Cao-man đạo sông Châu-  
đốc. Vân-nhơn can rằng : « Muốn tâu việc  
đạo sông, chẳng là công trình trong đại,  
nay dân phiên quốc mới phụ vào, bằng như  
công việc nhọc nhằn ; tôi e kinh đồng  
chúng dân mà việc cũng khó nên. xin bệ-  
hạ bầy tua đình bãi. » Vua xem sớ rồi liền  
phê theo lời Vân-nhơn tâu thỉnh.

Năm thứ mười tám (1818) Vân-nhơn lại  
vào làm tổng trấn Giadinh.

Qua mùa đông năm ấy (1818) Vua Thế-tô  
(Gia-long) băng, vua Thánh-tổ (Minh-mạng)  
tức vị. Qua năm Minh-mạng nguyên niên  
(1819) Vân-nhơn gởi sớ về chầu, Vua liền  
ban cho. Khi đi vừa đến, vua cho đòi vào

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn-giùm**

tiên điện, thăm hỏi hết tinh, vua tôi hoan hỉ. Các ý vừa có bà Thái-trưởng công chúa hiệu là Ngọc-tử xin vua làm chay, vua liền phán hỏi Văn-nhơn rằng: « Tiên-đế thuở xưa có tang Hiếu-Khương hoàng-liệu (Mẹ đức Gia-long) cũng thường có làm chay. Và ta nghĩ rằng đạo làm con thờ cha mẹ, thờ là hậu tinh mà lỗi phép, vậy người định liệu làm sao? » Văn-nhơn tâu rằng: « Xưa tiên-đế làm chay là vì nghĩ theo ý chỉ công sự vui của Hoàng-hậu, chớ chẳng phải tin lời hoa phước báo ứng. Nay Bê-ha mới vừa tức vị, thì nên dùng lễ nghĩa sửa sang, khiến cho trên chẳng lỗi lầm, dưới không ta oán; nếu phải việc gì cũng đều tuân tập, mới gọi là hiếu tử hay sao? Bằng như công-chúa đã xin thì ban cho như phi tử biến lấy cũng được. » Vua nghe lời Văn-nhơn tâu như vậy bèn truyền lập tam thất trái dâng tại chùa Linh-mụ mà truyền cho công-chúa tự chầu.

Qua năm thứ hai niên hiệu Minh-mạng (1820) sắc ban cho làm Sĩ-quân tổng-tài. Vua Minh-mạng thường khi hỏi Nguyễn-vân-Nhơn rằng: « Người Giã-dinh vào thiết sự oai Văn-Duyệt song cùng còn trộm cướp hằng ngày, vậy có phải cơ bản mà san-bera như vậy chăng? » Văn-nhơn thưa rằng: « Đấy Nam-kỳ nhiều nơi chằm rú, trộm cướp dễ ăn mình Huống chi dân chúng ngày thường không hay sự tích; vả lại ngoài sự cây cấy thì chẳng có nghề nghiệp gì khác. Nên chỉ bề nhằm lúc thất mùa thì dễ sanh trộm cướp. Bởi vậy đương khi chúng tôi còn làm tổng-trấn cũng đã hết dạ cấm ngăn mà cũng khôn phương trừ tặc. »

Sau sẽ tiếp theo.

### TU THÂN KHOA

(La morale moderne)

#### Tổng thuật về sự tu thân

Ngày xưa Đông-tử có nói rằng: « Thân người ta phi trời không sanh được, phi đất không sanh được, mà phi người cũng không sanh được. Ca-liệp tam tài mới sanh ra người thì người ta cũng phải thông hiểu cả lẽ tam-tài, rồi mới làm nên người. » Vì cơ ấy cho nên người đời xưa đã gọi là đi học, thì ai cũng phải kể đến lẽ tam-tài; mà đến sự tu thân thì lại cần mầu lắm.

Các nhà triết-thơ lập-ngôn như Tuân-tử, Mặc-tử, cũng đều có thiên tu-thân đề răn đời. Đến như nho-gia thì bày tỏ cái nghĩa tu-thân lại càng rõ lắm: một bộ kinh-lễ của đức Khổng-tử, toàn là bày khuôn phép cho học trở sửa mình; Đến đời nhà Nguyễn nhà Tống, bọn nho-học lại càng giảng mình

sự tu-thân, như bọn Châu, Trinh, Trương, Châu v. v. Ai nấy đều diễn luận kinh truyền, bản nghĩa tu thân, rất đời phần mình tưởng tất, thành ra một lối học chuyên môn về luân-lý-khoa.

Chẳng những nho-gia bàn đến sự tu-thân mà thôi, đầu đến Phật-giáo cũng có nghĩa xã thân cứu thế, Thiên chúa-giáo cũng có nghĩa sát thân thành-nhơn tâm nên một tôn giáo rất lớn lao, rất lừng lẫy ở trong hoàn-cầu, cũng bởi trong hai chữ tu-thân mà ra. Mà đến cả các nước Thái tây-dương nay, cũng có giảng dạy đến việc tu thân nữa. Trong trường học có dạy riêng một khoa luân lý, phạm ai đi học, trước hết phải lấy sự ấy làm cột-gốc, rồi mới học khoa gì thì học.

Vi cơ chi mà sự tu thân lại cần làm vậy? Vì là người ta sanh trên địa-cầu, phần nhiều là người tánh nết cường bạo, hoặc người thì lại nhu nhược quá, hoặc người thì lại gian tà bất chánh. Nếu không biết cách sửa mình, thì trước lần sanh một chút lòng bất thiện, nhưng rồi có khi gây nên đại ác. Bọn hung-bạo gian-tà nhiều, giữ làm sao cho khỏi sanh loan. Hoặc có kẻ thì cường khi nhược, hoặc có kẻ thì chúng khi quả, mới sanh ra những việc bất lương. Có kẻ thì phóng túng bậy bạ, có kẻ thì gian xảo tham lam, mà làm hại lấy đến cả việc ích lợi chung của xã-hội. Bởi các cơ ấy, cho nên các bậc có lòng cứu đời, mới phải dùng nhiều cách mà sửa lại. Hoặc làm ra lời luận thuyết, hoặc lập ra sự khuôn phép, hoặc đặt ra điều luật: đều là cạy-chàng-dã mới phải bày ra.

Nếu người ta ai ai cũng biết yêu mình, lực sĩ-quân tử, có phẩm-hạnh, có tri-cách. Trong việc chánh-trị, thì thiết cũng bớt dạn-giật nhiều công-phu ngân-ngựa. Vậy thế thì thân người ta là chẳng quan hệ với thiên-hạ làm sao?

Người ta nếu biết sửa mình, tức là biết dưng vào cửa thành biển đó. Nếu bằng không biết thì đầu tài trí đến đâu, cũng là một người vô hạnh mà thôi. Trên thế-giới phi có thân thì không thành thế-giới, mà thân mình phi biết tri-tính cũng không thành người, nên phải lấy sự tu thân làm trọng mới đáng.

Tu thân tôi nói ở đây, không phải là theo nghĩa hẹp hòi, muốn cho người ta khư khư giữ lễ phép không được tự do đâu. Ý tôi là mong cho người ta nên phải cố gắng tinh thần, mở mang trí tuệ ra trí khôn, đứng mà lấy cái nề nếp trước, rồi sẽ ra mà gánh vác việc thiên-hạ, thế thì mới có kiến thức như định, mà tục đời không đời đời được bụng mình.

Sau sẽ tiếp theo.

P. K. BINH.

### CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHİEN

(Jeux d'esprit)

#### THI-PHỒ

Bổn-quản lập ra mục này, để các ông Văn-nhơn tài-sĩ trong Lục-châu ta, có giờ rảnh xin họa chơi cho tiêu khien.

#### Khuyến người nên coi báo

Kìa trống Tân-Van rục mấy đồng,  
Đông báo nghe có thâu cho cùng.  
Chiều hôn mượn tiếng người Âu, Mỹ,  
Bảo thực khuya tai giống Lạc, Hồng.  
Đắc bốn ngàn nam còn bất bặt,  
Người Hai mươi triệu vẫn không không.  
Nhứt-trình là được trong hàng tối,  
Khuyến ban đồng bang phải rành công.

Thiên-kiên-tử, THẠCH-LÂN.

#### Con ếch thơ

Bầy sanh muôn vật hiểm trong đời,  
Loài ếch khen cho biết thế thời.  
Hết nước ăn mình hang ngạch núp,  
Gặp đảo trũng mắt đục ngang chơi.  
Nương oai sấm dậy hơi lưng lầy,  
Đợi giọt mưa trăng bước nháy bơi.  
Đầy giếng chờ trời hia miệng thế,  
Khen ai các cơ dệt nên lời.

LÊ-SUM.

#### Sáo lũng

Mấy nam lao khổ trần ngoài sông,  
Đến lũng sáo này kể cảm công.  
Tuổi trước phong trần đã gồm mặt,  
Ngày nay như nguyệt mới hay lòng.  
Nhất sương có chỗ che mưa lạnh,  
Hè rờ rờ đường rước gió trong.  
Đầu dặng ám thân người cũng nghỉ,  
Xin đừng mới chuộng cũ mà vong.

PHI-HIÊN, Lập vô.

Mưa tuôn nắng đợi bấy lâu đà,  
Sáo lũng màu son lợt về hoa.  
Mấy lúc lâu rồng ngàn gió tạc,  
Nhiều cơn các phụng đơn sương sa.  
Chừ đề cung trăng cách trở xa,  
Gặp hội thanh thời bởi bỏ lại,  
Ngọc đường Kim-mã sẽ treo ra,

TRẦN-KIẾN-LONG,  
Y-sanh à Đông-phụ.

Thêu dệt bao chữ đã có công,  
Treo lên bức sáo lũng mình mong.  
Phủ che trước án người sang ăn,  
Cao xử trên đường chúng thứ trong.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trịnh Lục-tính-tân-văn giùm

Trong hệ t  
Ngoài trăn  
Minh này t  
Gặp lúc đư

內  
門牌壹拾玖號  
記  
誤馬  
萬和染坊謹白

Trong bệ tời châu chưa cuốn vén,  
 Ngoai trần đợt sắc ngó buồng lung,  
 Minh này thường ở nơi dài cát,  
 Gặp lúc đương đương mới cả dùng.

THÀNH-LONG, Phan-thiết.

**THAI**

Xa nghe nào nước tiếng nàng,  
 Vả may không biết rộn ràng trăng hòa.  
 Xuất quan nhai nhứt tòa.

LÊ-SUM.

**NHÀN ĐÀM**  
*Contes amusants*

**Chí khí của một người hiền**

Đời Xuân-thư trong một nhà kia có hai anh em là Dương-thiết-Miền, Dương-thiết-Chức, vốn có tiếng hiền, cùng làm quan ở triều nhà Tấn. Lại có một người em khác mẹ là Dương-thiết-Hồ, tính khí hung tợn, theo về đảng nghịch mà làm phản.

Vì vậy Tấn-chủ sai bắt cả hai anh em Miện và Chức hạ ngục.

Khi đó có người nịnh thần là Nhạc-vương-Phu, quyền thế đang hách dịch, tâu chi với vua cũng bắt. Lúc hai người bị giải đến ngục. Phụ xảy đi qua đường kêu Chức mà rằng:

— Này này! Hai ông, để tôi xin nói giúp cho, không can gì mà ngại!

Chức ngánh mặt làm thình chảng nói đi lại làm sao hết.

Miền bảo em rằng:  
 — Người ta đã có lòng giúp cho anh em mình, làm sao lại không nhờ người ta?

— Anh đừng tưởng nó giúp được mình, chẳng qua nó nói hải buôi mà thôi. Là gì mà không biết thời nịnh thần: vua dạy quấy nó cũng nói quấy theo, vua bảo phải, nó cũng nói phải theo, làm gì mà giúp nổi được ta. Vậy nhờ kẻ tiêu-nhơn mà sống, thì đâu sống cũng mạng tiếng nhục.

— Vậy thì chịu chết hay sao?  
 — Xin anh đừng lo, em xem trong nước bây giờ hiện có một vị lão-thần là Kỳ-Hề, tuy đã tri sĩ, mà vẫn hết lòng lo việc nước. Nếu ông ấy nghe tin chúng ta mắc tội oan, thì chắc sao cũng đến cứu.

Qua vài bữa quả thật Kỳ-Hề vào châu vua mà nói cho hai người được tha.

Hai người đã khỏi nạn rồi, Miện nói với Chức rằng:

— Ông già ấy chẳng thần thuộc gì với ta mà lại tự nhiên vì nghĩa cứu ta, nên ta phải đến nhà mà tạ ơn mới phải đạo.

— Ông già ấy vì nghĩa, chớ có phải vì ta đâu, can gì mà phải cảm ơn.

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG  
 HIỆU  
**VAN-HÒA**  
 CỦA TIỆM HIỆU  
**Van-Xuân-Long**  
 Chợ lớn, đường Huế-Viên, số 19

**BẠCH**  
 cùng chú quới khách rờ

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhuộm vải đen và vải tam-công, dùng thử vải tốt mà nhuộm cho nên màu nó tốt tươi, dầu mưa nắng cũng chẳng phai dặng, giặt thế nào cũng không trở. Sản với các thử vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chư quới khách trong Lục-Tinh đều rõ biết.

Nay tôi lại ráng công làm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rạng danh, chẳng phải là lo cần lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiều có mua thử mà dùng thì mới rõ biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mà để trong vải này có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại có hình của tôi ẩn hanh, dặng chư quới khách xem tuong mà khỏi lầm sự giả mạo.

VAN-XUÂN-LONG, kính.

內隆春萬  
 門牌壹拾玖號  
 住留詠花苑街  
 記為魚金  
 誤馬  
 諸君光顧請認內外標魚不致  
 近來奸商混假日熾特加金魚標為  
 布面有蓋白粉印並有鐵印內標為  
 洗不變與市上所兌不同馳名歷久  
 啟者本號精染烏布及三缸布等久

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhưt trình **Lục-tinh-tân-ván giùm**

Mà ai, chớ ông ấy không, phải là người mong lấy ơn của ai.

Miền không đành dạ, đi một mình đến tạ ơn ông ấy, nhưng đến nơi thì Kỳ-Hề đã đi đâu mất rồi.

Miền mắc cỡ mà trở về mới biết em là cao kiến.

B.

### TẠP CHẾ ÍCH DỤNG

*Recettes utiles*

**Phương thuốc thần hiệu, trị bệnh đau hạch (mao hạch)**

*(tiếp theo)*

*(Recette nouvelle contre la Peste bubonique)*

#### CÁCH GIA ĐAM

Khát nước thì gia thêm Thục-thạch-cao 5 đồng cân, bằng khát lắm, thì gia thêm 1 lượng, hay hơn 1 lượng cũng được. — Trúc-giệp 5 đồng cân. — Trúc-giệp 5 đồng cân.

Nếu mà uống thuốc vào thổ liền, là bởi nhiệt độc đã trúng vào gia giầy rồi đó, thì phải gia Sanh-trúc-như (tinh tre xanh) 5 đồng cân, và sao chút nước muối cho uống, thì sẽ hết thổ.

Hoặc nóng lắm, hay chùn tay lạnh, phải gia thêm Tê-giác, — Linh-dương, — Tây-tạng-hồng-hoa, mỗi vị 2, 3 đồng cân.

Như thân thể đau tê, chùn tay có rút, lại gia thêm Linh-dương 5 đồng cân, — Thục-thạch-cao 1 lượng rưỡi, — Tây-tạng-hồng-hoa 5 đồng cân nữa.

Còn như bệnh có đi tả ra như nước, ấy là nhiệt độc đã nhiễm vào trong tạng, cho nên đi tả như vậy. Cái đó khác nhau với bệnh Fa-lợi, cũng phải nên biết rõ. Phải gia thêm Đại-huyền 1, 2 lượng, nấu thuốc sôi rồi bỏ vào sau.

Đại-tiên bị kết, thì gia Đại-huyền 6 đồng cân, cũng bỏ vào nấu sau, — Chỉ-thiết 3 đồng cân, — Phát-tiêu 6 đồng cân, cho uống.

Còn nóng lắm, hôn mê không hiểu chi cả, và có ra huyết, thì gia Tê-giác, — Linh-dương, — Tây-tạng-hồng-hoa, mỗi vị 4 đồng cân, Trúc-giệp tâm (úp-tre) 5 đồng cân, — Nguyên-mạch-dông 5 đồng cân.

Tiền-tiên không thông, g a thêm Xa-tiền, — Mộc-thông, mỗi vị 2 đồng cân, — Linh-dương 1 lượng rưỡi, — Tê-giác 1 đồng rưỡi.

Có ban, gia thêm Đại-thanh 5 đồng cân, Mộc-mật, gia tử-hoa địa-dinh 5 đồng cân, — Bông cúc-trắng và cả lá rẻ còn tươi 1 lượng.

Có Chấn ma (như ban mà chưa mọc ra ngoài) gia Đạm-trúc-giệp 5 đồng cân, — Tri-mẫu 4 đồng cân.

Có đấm siên, gia Ngưu bàng-từ 5 đồng cân, quả-lâu-nhơn 4 đồng cân.

Đờn bà có thai, dầm ít Đào-nhơn, Hồng-hoa, gia thêm Huỳnh-cầm 1 lượng. — Tang-kỳ-sanh (châm gối cây dâu) 2 lượng.

Đó là tùy bịnh nặng nhẹ, phải theo phương mà dùng, không nên gia dầm chỉ cho trải thuốc.

Dầu già trẻ cũng mắc dầu, phải tùy bịnh nặng nhẹ, không cần là người mạnh yếu, tuổi ít nhiều. Nếu bịnh nặng thuốc ít, khác chỉ một chén nước, cứu sao cho tắt một đám lửa được, cứ nghỉ ngơi sợ sợ, sau dầu ăn năn thì sự đã rồi.

Nóng đã bớt dầm, cho ít vị Cát-cần, Đại-liên ít, dầm bớt vị Đại-huyền, hoặc là bỏ không dùng cũng được.

Nước đã hết khát, thì không nên dùng vị Thạch-cao.

Độc đã hạ, dầm đã ít, dầm bớt vị Đào-nhơn, Hồng-hoa.

Trong mình đã hết nóng, bịnh đã gần hết, chỉ còn hơi nóng phải uống bài Tàng-dịch cho điều hòa khí huyết.

*Mỹtho-Cáilay.*

**ĐỨC SANH-ĐƯỜNG kính tổng**

### THẮNG BỊNH THIẾT ĐƯỢC

*Le fer qui fait vaincre*

Ni có một máu xanh xao thì nên dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì chắc khỏi bịnh, chẳng sai. Có lẽ khi chưa khám quan cũng đã chẳng biết huyết-cần là gì? Huyết-cần này lẽ có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà trị nó, thì mau lành bịnh vô hồi.

Khi nào đau mắt máu thì huyết-cần thiếu hơn hồi khi còn mạnh gối, bên trở nên dot dot làm cho người bịnh phải tiền tuỵ mà nhức đầu luôn luôn.

Có khi bịnh mắt mới nó gọi nhiều người đơn bà. Khi không cứ mắt thông, họ tưởng là có thai, chớ không hề trong mình đau, gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà cho người bịnh uống.

Hễ có gặp người đơn bà nào mắt mới xanh xao, gầy đi, khôn bà, làm việc chi cũng chẳng đang thì hãy khuyên họ dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đỏ da thắm thịt, siêng năng vui vẻ, chẳng lo rầu sầu chi nữa.

Còn gái mới có chồng thường hay có bịnh này, này kể đừng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con cái.

Đây, tôi nhắc lại một điều là: huyết-cần cũng như bình linh nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hễ đức tay thì máu đặc lại mà cũng trở chẳng cho bụi bám cùng tế vi chi trùng chêu vào mà hại ta, mà hễ tế vi chi trùng lọt vào mình được thì máu bên ra tay chóng cư mà giết sạch.

Khi nào bị những thủ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư

màu, vậy hãy uống thuốc **Dragées Rabuteau** là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh vượng tráng kiện.  
Quan lương-y Mermay



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là **G. RENOUX** nhưt hang bèo tở-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình, môn bài số 215. Chợ-lớn, ngang nhà giấy số 100.

### LỜI RAO CẦN KÍP

Bồn-quán nhắc lại cho khán-quan nỏ: Giá bảo đồng niên là 6 nguơn, sáu tháng là 4 nguơn, dầu quý vị mới hay là củ cũng một giá.

Xin khán-quan nhớ giùm, chớ để phải thơ đi thơ lại thất công.

### LỜI RAO CHO CÁC THỢ SĂN

*Avis aux chasseurs*

Hàng **F. Michel, Caffort**, đường Catinat, số 36, Saigon, mới tiếp được bên tây gọi lại bị 16 thường, và thuốc súng hiệu T và M, cùng các đồ phụ tùng về cuộc săn bắn, lại xe máy đạp hiệu Sphinx.

### NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ

*(Chirurgiens - dentistes)*

Bà **Rose Lahille de Vincenzi** và cô **Taddy de Vincenzi** làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà **Rose Lahille** tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chủ nhật và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu **Prothèse Bloc Huê-kỳ v. v.**

Nhờ răng người lớn 5 \$, con nit 3 \$, bit lỗ răng hư từ 6 \$ sắp lên, trồng răng thường răng vàng và có dự đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

### THƠ

Salon  
Kính thăm ở  
sau đây tôi sẽ  
gần mười lần  
thuốc này thu  
men, thì tôi th  
thuốc **Dragée**  
rất linh nghiệ  
thuyền giùm

Tại nhà  
7, Boul  
ĐẠI PHÁ  
Nói về các vụ  
pháp từ sơ k  
ích và hay,  
Già  
Tiền g

### CHỮ V

chờn quân lấy l  
táng tới giờ mau  
cho đơn quán; s  
như lịch mới man  
Số phát  
nhặt trính

1495	H. H. T.
1461	N. V. T.
330	L. V. M.
292	N. V. T.
253	M. T. M.
293	H. T. H.
178	T. T. N.
467	L. H. N.
1213	N. T. T.
1215	H. V. H.
1352	N. V. T.
634	N. V. T.
723	L. V. C.
283	H. P. H.
184	N. V. H.
1040	N. H. H.
1036	P. B.

### TIỆM M

Kính mời C  
các đình h  
Qui-vi muốn  
nào, hãy là m  
tính đến giúp  
Huê, cái, m  
tên công m  
sự khéo vung  
còn đến may  
Lời vô lễ n  
giúp nhau ch

### MỎI

# THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

Salon Bouches-du-Rhône)

Kính thăm ông cho dặng đời chữ Anh an sau đây tôi sẵn lòng mà cho ông hay rằng: gần mười lăm năm nay tôi thường dùng thuốc này thuốc kia mà trị bệnh về việc máu men, thì tôi thấy chẳng có thứ nào cho bằng thuốc **Dragées Rabuteau** là một thứ thuốc rất linh nghiệm, nớng nó vào thì bệnh liền thuyên giảm

Nay kính  
Quan lương y R

Tại nhà in ông P.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Napoléon - SAIGON

**ĐẠI PHÁP CÔNG-THÂN**, chủ quốc gia  
Nói về các vua, quân cờ danh tiếng nước Đại  
pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện  
lịch và hay

Giá 2 fr. 50  
Tiền gởi 0 50

THUỐC HOÀN

## MORRHUOL

của quan Lương-y CHAPOTEAUT

Thuốc **MORRHUOL** chữa đủ thứ  
tinh-ba đầu cả morue.

Thuốc **MORRHUOL** hay lắm và  
không mua lại gì

Thuốc **MORRHUOL** chữa nỗi bệnh

**HỒ GIÓ  
HỒ LAO  
HỒ TÒN**

Các tiem thuốc có bán

Bao sỉ tại:  
Đường Vivienne, số bài số 8, PARIS

## MORRHUOL CRÉOSOTÉ

của quan Lương-y CHAPOTEAUT

Là một vị thuốc có dung yên-du  
cây ngô-dồng (vóng) mà chế, chanh  
là một vị sát trùng dệ nhưt mạnh;  
dung thuốc này để chữa bệnh mọc  
mọc trong phổi, bệnh ho-tao khó  
trị, bệnh ho trong họng, bệnh môn  
môi và các bệnh ho, bệnh tức máu  
lau gì đều chữa được cả

Paris, 8, đường Vivienne và trong các  
tiem thuốc to

Có trữ tại tiem thuốc Thương đàng, chủ tiem là G. RENOUX nhưt hang  
bào-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiem thuốc Pháp-A, đường  
Thủy binh, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

### CHỮ VỊ ĐA GỖI BẠC

Số quân lấy làm căn cứ chữ vị ở sau này, và  
lông tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhưt  
cho BỔN QUÂN; ấy là sự giúp cho BỔN QUÂN mà  
hưu ích mở mang cuộc vận mệnh.

Số phát	Chữ vị	Mandat	Giá
1465	H. H. Traviuh	4 \$	279038
1461	N. V. T.	3	279102
320	L. V. M. Bentre	5	282847
282	N. V. T.	6	282903
253	M. T. X.	6	282905
298	H. T. K.	5	282904
178	T. T. N. Baclieu	6	280489
467	L. H. N. Chaudoc	5	28.607
1213	N. T. T. Tanan	6	272622
1215	H. V. K.	1	2726 6
1555	N. V. T. Thuadumoi	6	260881
634	N. V. L. Gocong	5	278865
733	L. V. C. Mytho	Đặc biệt	6
383	H. P. B. Bautre	6	"
184	N. V. B. Baclieu	6	"
1050	N. H. P. Saigon	6	"
1056	P. B.	6	"

### TIỆM MAY VÀ BAN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-cô trong Thành-phố cũng  
các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như  
Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể  
nào, hay là mua sườn lành hàng tàu, xin niệm  
tình đến giúp nhau lấy thóc. - Tiem tôi có thợ  
Huê, cắt, may đủ cách là ở đương thời dặng; - Còn  
tiem cóng may và gả hàng dể đều nhẹ. - Còn  
sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoản quá lễ,  
xin đến may một lần thì rõ việc khéo không.  
Lời vô lễ là n mời, xin Qui-cô niệm tình, đến  
giúp nhau cho nên cuộc.

M<sup>me</sup> NGUYỄN-HỮU-SANE,  
110, quai Arago-Chinois (Cầu-Ông-Lãnh),  
(Gần gare xe lửa), Saigon

### HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH  
VẠN BỆNH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỜ  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU



**ELIXIR GODINEAU**

Có trữ tại  
tiem thuốc  
Thương-đàng  
chủ tiem là

**G. RENOUX**

nhưt hang  
bào-tê-sur, SAIGON  
trước rạp hát langsa

Và tại tiem thuốc Pháp-A, đường Thủy binh, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-văn-vân giùm

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán

MÃY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS: A bottle of aperitif.

THUỐC RỐI: MELIA THUỐC VẤN. Cigarettes MARINA.

RƯỢU CHAMPAGNE: RƯỢU COGNAC. RƯỢU CÓ BỐT.

CHAMPAGNE MERCIER. RƯỢU COGNAC. RƯỢU CÓ BỐT.

ĐẦU THƠM: HUILE IMPÉRIALE. CHI MÂY MÂY. BEST COTTON.

SAIGON. — 34, ĐƯƠNG CHARNER 34. — SAIGON

HÃNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt, khí đá) đủ thờ đèn huê-lê, đèn thủy tinh, bóng đèn đôi và bóng đèn incandescence loại rất sáng, giầy chi sang-bơ, v.v.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Hãy chú ý: Khi cần mua, hãy đến một người bán hàng hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì lời sẽ hết lòng nghiên cứu hoặc hỏi lại. Nếu cần biết chi tiết xin gửi thư đến chúng tôi tại địa chỉ dưới đây mà tình việc đặt đèn trong nhà cũng như giá cả, thì tôi sẽ vâng theo, sai thì đến lập tức.

Như danh tiếng của nhà chúng tôi làm thì tên phải là của chúng tôi và phải hàng chịu. Hãng này rất đôn-đảm và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông Dương.

Thuốc chữa bệnh đi ta là rượu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được việc đi ta và giức đầu mây sót.



Vertical Chinese text describing the benefits of Ricqlès, mentioning it is a mint liqueur used for various ailments like colds and headaches.

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vạn giùm

Vertical text on the right edge of the page, partially cut off.



# TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẠNG TƯƠNG

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết sai thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhện tay bác-sĩ thảo nghệ dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hại g hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mới nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phát tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tinh tinh hảo, thiết là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



吸地球煙

Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua **ĐẦU ĐÀU** cũng có:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp)

và

**THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp)

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nên những bao ấy mà hue dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thương hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

### DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

ONG

hi

GON

茲有英列海荷水主治

nhứt hạng Saigon.

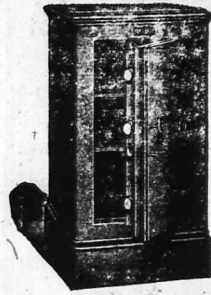
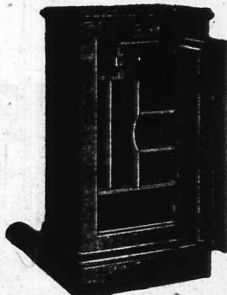
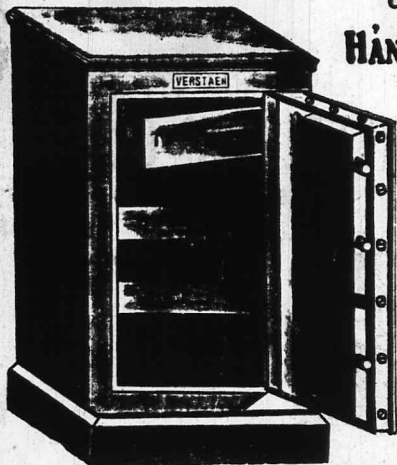
giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CÓ MỘT MINH HẰNG NÀY CHỜ VÀO XỬ MÀ BÁN  
**HẰNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY**

ở đường Kinh-lập, môn bin số 68 - SAIGON

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn bền vững và cùng, xeo cạy không xẻ, đập phá chẳng nổi, lửa chẳng hề làm chi tới



Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN này mà dựng tiền thì tốn bằng quý hữu được vững bụng chẳng hề sợ đạo tặc nó cướp móc.

Hãy đến HẰNG BERTHET, CHARRIÈRE & Co mà hỏi sách kiểu và giá cả hoặc viết thư gửi đến cũng được



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ  
**QUINA-LAROCHE**  
 THUỐC RƯỢU CÓ CỐT KINH KHYA

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT  
 Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkyua.  
 (trắng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn bất cứ thứ rượu nào và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkyua. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tẩm và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ được, những người bệnh lâu mới mạnh, tân vận

TIỆM NAO CỬNH CÓ BÁN  
 PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI  
**THỦ HỘP QUỆT**  
 HIỆU NÀY



LÀ THỦ TỐT  
 HƠN CÁC THỦ  
 KHÁC

Saigon. — Xmp. F. H. SCHNEIDER

Directeur Général F. H. SCHNEIDER

Certifié d'authenticité par le service des douanes pour la législation de la signature

*Handwritten signature and date:*  
 Saigon, le 24 / 1911

Saigon, le 10 / 1911  
 Le Maire de la Ville de Saigon

# TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

## 新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

NAM-KÝ SOẠN

### L'enfant mis sur une table

Un enfant s'admirait, monté sur une table:  
« Je suis grand, » disait-il. Quelqu'un lui répondit:  
« Descendez, vous serez petit ! »  
Quel est l'enfant de cette fable ?

Le riche qui s'enorgueillit.

### La poussière et le soleil

« Soleil, je t'obscurcis, disait en s'élevant,  
Un amas de poussière agité par le vent.  
— « Oui, dit le soleil, je l'avoue;  
Mais le calme venu, tu reentres dans la boue. »

### Đứa con nít để đứng trên bàn

Trẻ kia để đứng trên cao,  
Trông mình là lớn chớ nào biết chi.  
Người rằng : bậu hãy xuống đi,  
Thì bậu đâu có lớn gì hơn ai.  
Thế tình người ở vậy hoài,  
Giàu hay khoe của ý tài kiêu cần.

### Bụi với mặt nhựt

Bụi kêu mặt nhựt mây ôi !  
Tao bay khuấy mắt mây rồi còn chi !  
Nhựt rằng : mây nói chẳng suy,  
Tạnh giông mây lại còn gì mà trông.  
Ở đời đạo lý phải thông,  
Chớ nên kiêu hãnh với cùng đặng ngan.  
Hay chi cái cuộc giàu sang,  
Đặt dờ bèo nổi mơ màng chiêm bao.  
Vinh-long,  
Quyền đốc-học Nữ-học-đường,  
TRẦN-PHỤC-LỄ.

## SỰ PHẠM HỌC KHOA

### SỰ GIÁO-DỤC

Giáo-dục là một sự rất quan hệ cho đường tiến-hóa của một xã-hội. Và bây giờ người nước mình ai cũng biết sự giáo-dục làm trọng, nhưng chỉ hiềm một nỗi rằng cách giáo-dục của ta từ xưa đến nay không có sửa sang chỉnh đốn gì cả. Mấy trăm năm nay mình cứ bỏ bỏ giữ giữ một lối học Hán-tự đề mà ngâm nga câu thơ bài phú, đề mà thi đề làm quan, chớ không có chú tâm cách dạy người ta cho đủ tư-cách làm

người cho hiệp với thời thế, cho phải nghĩa vụ ở đời.

Nay chúng tôi xem thấy những cách giáo dục ở bên Thái-tây nhiều điều thật là phải lẽ, thật là hiệp thời, cho nên chúng tôi thiết tưởng nên nhân dịp này mà nói chuyện lại để cho mọi người nghe. May cũng giúp được một phần ở trong sự giáo-dục chẳng? Nếu ai mà lưu-tâm về việc giáo-dục : cha mẹ dạy con ở nhà, ông thầy dạy học-trò ở trường, đều biết đổi lối cũ mà theo lối mới, thì mai sau này con cháu mình chẳng được về-vang lắm ư !

Cách trị bệnh không ngủ, hoải cần và cần-cốt bất an bên nước Langsa

Chúng tôi lấy làm hữu hạnh bố cáo với bạn gia bà tánh làm tường rằng : ông Lương-y Leroy làm thầy thuốc chánh điều trị các nhà-thương tại Paris có dùng thuốc ngoài chế ra mà cứu được nhiều con bệnh nói sau đây cách may mắn lạ lùng, bệnh ngủ không được, bệnh hoải cần, cần cốt tiêu tụy, bệnh lúc trở về già, ngực hồi hộp, ngột hơi, thổ giốc như gần chết, ra hơi nóng trong châu thân, trí hóa mờ mịt : được yên tỉnh và sáng láng cũng nhiều con bệnh khác bởi công án chuyên làm nặng nề hoặc vui chơi thời quá mà gây ra.

Quan Lương-y Leroy nói rằng : có một thứ thuốc hiệu « Neurinase » chữa được cách thần diệu lạ lùng các chứng bệnh không ngủ, hoải cần và cần cốt tiêu tụy. Ấy là một thứ thuốc êm ái lắm, dùng nó vô hại, tôi vui lòng mà dùng nó luôn.



## THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)



Nếu chư-tôn đau ti vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bào bọt khó chịu, biếng ăn thì chư-tôn hãy mua rượu Quina Gentiane mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.

Rượu này có bán trong các tiệm hàng-xén.

## Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xứ này sang xứ kia tôi hay xài thuốc điều không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút đủ thứ thuốc bán các nơi, duy có thứ thuốc điều Cigarette Diva thiệt ngon hơn hết, hút nó không khô cổ và khỏi sanh bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thuốc kia, khỏi nó thơm tho và dịu lắm.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (epiceries) và trong các quán café.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

# RƯỢU COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này  
đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.  
Trên mỗi chai.

gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu  
như **CÓ TAM SẮC VÂY**

Ấy là **Cognac Moyet**  
hiệu rượu  
thiệt đó



Rượu  
Cognac Moyet  
là một thứ rượu thiệt  
ngon, chứ không phải  
như mấy thứ rượu khác  
kêu là rượu Cognac đó  
đâu.

Nay nó luật mới  
cấm không cho kêu  
mấy thứ rượu đó  
bằng rượu Cognac  
vì nó làm cho  
người nào uống  
nó phải mang  
bệnh mà chết.

Chỉ **COGNAC**  
trên nhãn nói  
trên đây thì  
đủ chứng rằng  
rượu hiệu của  
chúng tôi là  
thượng hạng.

Hãy thử  
chai rượu  
Cognac Moyet  
thi biết!

Mỗi khi ăn  
cơm xôi, uống  
nó thì mau tiêu  
lắm.

Khi nào mê  
dung một ly  
nhỏ thì **chắc**  
**khỏe** liền trong  
**giây phút**.

Nhắc lại một  
đều là rượu  
Cognac Moyet  
rất trong sạch  
thiên hạ trong  
cả hoán-cầu ai  
biết khi ăn  
uống đều dùng  
nó.

Trong máy liem hàng xén đầu đầu cũng có bán

→ **CÓ BÀN SĨ** ←  
TẠI HÀNG

**Union Commerciale**

**Indochinoise**

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

SAIGON

## TẬP ĐỌC (Âu-học)

### Con voi

Bữa nọ trời mát anh Phước và anh Lộc chơi với nhau ngoài sân. Mỗi anh có một con voi: anh Phước voi sắt, mà anh Lộc thì voi giấy. Anh Phước có ý chê anh Lộc có voi giấy, chẳng đời nào bằng voi sắt. Cãi cọ nhau mãi, không ai chịu thua. Bỗng đâu, trời sa it hột mưa mây, anh Lộc sợ ướt, ôm voi vào trong nhà. Anh Phước thấy, thích chí lắm cứ thùng-thình dặc voi đi qua đi lại, mà nói biếm rằng: « Có tài thì ra đây xem nào! » Bất-thình-linh ngã té một cái nhâm con voi, trầy trụa cả mình-mây rồi khóc hu hu. Anh Lộc vội vàng chạy ra đỡ lấy anh Phước dậy mà bảo rằng: « Giá như con voi của anh cũng bằng giấy thì anh không đến nỗi ngã. »

Người ta không nên tự-đắc quá, hễ tự-đắc quá thì thường hay gặp những sự không hay.

- CÂU HỎI:** 1. — Tại làm sao anh Lộc phải đem voi vào trong nhà?  
2. — Tại làm sao anh Phước không sợ voi trớt?  
3. — Vì cớ gì mà anh Phước té?  
4. — Thấy người té có nên lại đỡ không?  
5. — Người ta tự-đắc quá thì thế nào?

### ĐẶT CÂU:

1. — Bữa kia... 2. — Mỗi anh có...  
3. — Bỗng đâu... 4. — Có tài thì...  
5. — Người ta không nên...

**LỜI DẶN:** Tập đọc thì cần như là phải nhận mạch câu, mà muốn nhận mạch câu thì cần như là phải hiểu dấu chấm. Thầy giáo nên tìm các dấu chấm ở trong bài này mà cắt nghĩa cho học-trò, như dấu « phẩy » thì hơi dừng; dấu « chấm phẩy » thì lại dừng thêm một chút; còn dấu « chấm » là hết mạch thì dừng thiệt; vân vân...

## TẬP ĐỌC (Tiêu-học)

### Sư-tử cộc

Tết tháng tám, các cậu trẻ-con rủ nhau, mỗi cậu góp mấy cái, để chơi một cái hội « Trung-thu-thường-nguyệt. » Trước hết mua một cái đầu sư-tử, một cái trống lóc-bóc, một cái

chup-chỏa và một cái thanh-la, còn bao nhiêu thì mua đèn xếp xanh đỏ. Mua xong đầu đấy, ngồi hiệp truyện trò với nhau. Anh Phú nói: Chẳng mấy đảm lịch-sự bằng đám anh em chúng ta! — Anh Qui nói: Thật! cỡ lớn đến đâu cũng không thích bằng! — Anh Thọ nói: Các anh định đi qua những phố nào? — Anh Khang nói: Làm sao cũng phải đi qua nhà tôi. — Anh Ninh nói: Chơi đã thêm thì ta lấy giấy bọc lại rồi để dành đến sang năm. — Chiều tối bữa ấy, sáng trăng vàng-vạc, cậu nào cũng hí-hà hí hửng, hiệp nhau lại rước đi rào các phố. Thắp đèn... nôi chập « Tăng-tùng bông »... Sư-tử múa... Sư-tử lay... Sư-tử giồng trái châu... Được một lát, cậu nào cũng thích múa, tranh nhau, đánh nhau, làm gãy đầu sư-tử.

Ở đời không gì bằng hòa-thuận, mỗi người một việc, biết yêu-mến nhau, biết nhường-nhịn nhau, thì cũng được sung-sướng.

- CÂU HỎI:** 1. — Tết tháng tám, anh thích chơi những thứ gì?  
2. — Rước sư-tử một mình có được không?  
3. — Tại làm sao mà mất đầu sư-tử?  
4. — Cả bọn, ai cũng thích múa thì làm thế nào?  
5. — Muốn cũng được sung-sướng thì phải thế nào?

### ĐẶT CÂU:

1. — Mỗi cậu góp... 2. — Trước hết...  
3. — Còn bao-nhiêu thì... 4. — Chẳng mấy đảm... bằng...  
5. — Biết... nhau, thì cùng được...

**LỜI DẶN:** Trước khi đọc, thầy giáo nên giảng cho học-trò biết những « chỗ chấm một rây » là ý nói không hết được; đọc đến đó, phải thông-thả một chút, không đi đầu mà vội, khiến cho người nghe như rót vào lỗ tai, có thể hiểu ý được. Ấy gọi là một câu học-trò biết đọc.

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC

### THỀ-DỤC MỤC I

Linh-hồn và thân-thể. — Người ta ai cũng có linh-hồn và thân-thể. Linh-hồn thì hoạt động mà sai khiến

thân-thể, thì phục tùng khi sai khiến. Có tốt, khi máy chạy ta cũng mạnh thì. Nếu linh hồn cờ máy n... khi cũng l...

Xem đó vậy, thân trí mới được viên mãn. Nếu linh hồn cờ máy n... cho khỏe...

Chữ ý hai chữ luyện tập khỏe mạnh...

Phàm giữ gìn bình nh... thân. Hễ đi mà không d... không d...

Và làm thành ra uổng mà vạn vật giống kh...

Vậy bảo đư... biết ăn... mình ch... phép vệ... sức kh... hai đân... mình c... cho thân...

Thê d... Thê d...

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tinh-tân-văn giùm

thân-thể, thân-thể thì thuận-thụ mà phục tùng linh hồn, tự hồ như điện-khí sai khiến cái máy vậy. Đồ máy có tốt, không hư hỏng chỗ nào, thì máy chạy mới tốt được. Vậy người ta cũng thế; thân thể mà có khỏe mạnh thì linh hồn mới được tinh-táo. Nếu thân-thể mà yếu đuối thì linh hồn cũng mờ tối đi, cũng như là đồ máy mà gãy nát thì dầu có điện-khí cũng không chuyển-vận được.

Xem đó thì biết rằng: bao giờ cũng vậy, thân thể có khỏe-mạnh thì thần-trí mới được sáng-láng, cảm-giác mới được lanh-lẹ, chi-hướng mới được vững bền. Vì vậy, thánh-hiền đời trước đã nói rằng: « Hình toàn giả thần toàn », ta nên ghi nhớ lấy lời ấy, mà lấy sự giữ gìn thân-thể cho khỏe-mạnh là đầu các sự giáo-dục.

**Chủ-ý sự thể-dục.** — Thể-dục có hai chủ-ý: một là cốt giữ gìn thân-thể cho khỏi yếu đau; hai là cốt luyện tập thân-thể cho một ngày một khỏe-mạnh thêm.

Phàm trẻ-con sinh ra mà không giữ gìn chăm chút thì rồi thành ra bình nọ tật kia, đau mắt thối tai, có khi đến nỗi phải mang tàn-tật chung thân. Hễ từ khi lên năm lên bảy trở đi mà không luyện tập, thì thân thể không được ngay ngắn, tay chơn không được khỏe-mạnh.

Vả làm người mà để chớ thân mình thành ra như-bần xấu-xa, thì chẳng uổng mất cái tiếng rằng: *nhân giả vạn vật chi linh*, nghĩa là người là giống khôn hơn vạn vật hay sao?

Vậy bần phận ông thầy là phải bảo đường chỉ lối cho học trò để nó biết ăn ở cho hợp lẽ làm người. Giữ mình cho khỏi đau yếu thì phải theo phép vệ-sanh; muốn cho mình có sức khỏe thì phải luyện tập thể thao; hai đàng đều quan hệ cho thân-thể mình cả, mình nên lưu tâm mà giữ cho thân mình được hoàn-toàn.

**Thể dục quan hệ là thể nào.** — Thể-dục quan hệ cho thân mình,

cho xã-hội, cho nòi giống, cho luân-ly.

**1° Thể-dục quan-hệ cho thân mình.** — Người là bất kỳ làm nghề nghiệp gì, ai cũng cần phải có sức khỏe. Người có khỏe mạnh thì tay chơn mới lanh lẹ, não chất mới linh-hoạt được, có sức khỏe thì đến khi làm sự khó khăn mới xoay xở chống chọi được. Chớ đã yếu đuối thì thành ra trề nãi biếng nhát, nhàm cả sự đời, thấy công việc gì cũng không muốn làm, mà có muốn làm nữa, cũng làm không nổi. Thời bây giờ là thời cạnh tranh, khỏe còn yếu chết, không có sức khỏe thì học hành làm sao được, ganh thì đấu trí là sao được?

Vậy cho nên làm người thì ai cũng phải giữ vệ-sanh, tập thể-tháo, để cho càng ngày càng khỏe mạnh lanh-lẹ thêm.

**2° Thể dục quan hệ cho xã-hội.** — Thể-dục không những là quan hệ cho thân mình mà thôi, lại quan hệ cả cho nhà, cho nước, cho cả xã-hội nữa. Người mà có sức khỏe thì đầu làm ruộng, làm thợ, đi buôn, làm việc gì cũng xốc vác được. Có sức khỏe thì đi lính mới giữ được nước làm quan mới trị được dân.

Nước cường dân thịnh là cũng nhờ người trong nước, ai nấy đều có sức mà làm hết bổn phận mình mới được.

**3° Thể dục quan hệ cho nòi giống.** — Cha mẹ mà có khỏe mạnh thì sinh con ra mới có sức vóc, khác nào giống cây: hễ cây cái mà có cao lớn thì cây con mới được tốt tươi. Nếu cha mẹ mà yếu đuối, thì sanh con ra chắc hẳn hay có chứng nọ tật kia, chớ không hay mấy khi khỏe-mạnh được. Thế có phải là có thể-dục thì loài người mới một ngày một mạnh mẽ lên không?

**4° Thể dục quan hệ cho luân lý.**

**THUỐC RỜI**

thuốc này đựng trong Gói bia xanh có bao một miếng giấy trắng trên miếng giấy này có đề hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ "MÉLIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MÉLIA này thiết ngon, chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà dục một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc.

Có nhiều chỗ kiếm thế bài chược làm theo cái bao xanh ấy đang mà gạt ban hàng, nhưng mà rồi lại thuốc hút mùi cũng không ngon bằng thuốc "MÉLIA".

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gạt được.

Trong mấy làng tiệm nào cũng có bán thuốc MÉLIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mở mang, chẳng phải là mắc áo ca-sa mà được thành dục chơn-tu.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON 34, B<sup>e</sup> Charner, 34 SAIGON

**NƯỚC THƠM HIỆU "DRAGON IMPÉRIAL"**

Có bán trong chai nhỏ và tròn đáy bằng bạc màu xanh, trên nhãn có hình con rồng và hiệu "U. C. I." — Nước này mùi thơm lắm, muốn cho nó thơm dai, nhiều chừng ít khổ thì đủ.

Nước thơm này làm bằng bông thiết-thơm tại Đại Pháp-Quốc. — Cách dục nước thơm này đã lâu năm rồi, mà chưa ai rõ bằng cả.

Cũng có kẻ bắt chước, mà hương độ ấy mua thì uống tiền. Vậy phải nài cho đúng cái nhãn có hiệu Dragon impérial mà mua.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

**VẢI VÀ DÙ**

Khi nào chú-khán-quan có muốn mua vải trắng mà bán khá nài cho đáng vải số 220 có hiệu "U. C. I." số 80.000 hay là số 666.

Thiền ha ai ai cũng tìm 3 thứ vải này mà mua vì nó chắc lắm. Giặt dũ và màu trắng tinh luôn luôn. — Muốn cho áo-quần lâu hư thì nên thứ 3 thứ vải này.

Dù hiệu "U. C. I." ai cũng ưa dùng vì là dũ làm kỹ lưỡng, sườn chắc và tốt, nếu biết dùng thì xài lâu năm cũng chẳng hề khi nào hư.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
SAIGON — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lưu-thư-tin-vấn-giùm**



Thứ rượu này hay bề nguyên khí.  
 Trừ hàn nhiệt.  
 Thêm sức cho trai tráng.  
 Đền ông và đơn bà.  
 Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thanh.  
 Giúp cho mau có con.  
 Cách dạn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một môn thuốc như thế hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chứ rượu này là một môn khai vị.  
 Uống nó rất thanh tao,  
 Mà: thầy nghiiệm bợn các thứ thuốc khác.

**KHẢ KÝ**

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiết hại cho chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai vậy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bốn hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mạn là

**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
 đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc hiệu này Bae xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có dán choàng một rêu giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, mà qui thấy cũng phải tránh.



**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
 CHỜ VÀO XỨ BÁN  
 ở đường Kinh lấp môn bài / số 68, SAIGON

Làm người thì ai cũng phải trọng thân mình mới là phải đạo. Nếu mà mình trẻ nãi bê tha, tối đầu là nhà, ngã đầu là giường, để đến nỗi thân mình như bản xấu xa, coi thân mình như một cái xác dẽ tiện, thế chẳng hóa ra mình ở trái đạo với thân mình lắm sao! Còn như nghĩa-vụ ở đời, thì mình phải biết rằng làm người ai cũng phải gánh vác một phần ở trong xã-hội. Vậy bổn-phận mình là phải làm lung cho xã-hội được một ngày một thanh-vượng hơn lên. Như làm lung thì phải có sức khỏe: chớ nếu mình dẽ thân mình yếu đau thì còn làm được việc gì cho có ích lợi nữa? Đã yếu đau thì sanh ra dút dất, làm gì cũng hư. Làm người như thế thì chẳng qua là con sâu ăn hại của đời mà thôi. Thế có phải là không có thể-dục thì mình không làm hết bổn-phận với xã-hội không?

Xem như thế, thì thể-dục quan-hệ cho người ta biết là dường nào! Vậy cho nên ông thầy nên lấy sự thể-dục mà giảng giải cho học trò biết biết, nên khuyên bảo học-trò phải theo phép vệ-sanh, phải luyện tập thể thảo để cho ngày nó lớn lên, thành người khô mạnh hoàn-toàn, có thể làm được công kia việc nọ, việc gì cũng cáng đáng nổi, không đến nỗi rụt rè, dút dất, chịu đứng sau lưng người ta. Thế mới biết rằng thể-dục là một sự rất quan-hệ trong sự giáo-dục.

TRẦN-TRỌNG-KIM.

**LUẬN QUỐC-NGŨ (Ấu-học)**

Mùa thu (1)

**Đầu bài.** — Cảnh mùa thu thế nào, tả ra. Nhà-quê anh, có những cách

chơi gì, anh nói.

**Dàn bài.** — 1° Mùa thu là mùa thể

nào. — Từ tháng nào đến tháng nào.

2° Khi trời mùa thu nóng hay là lạnh.

3° Cây cối vàng rụng. — Ít, hoa nhiều quả.

**Bài làm.** — 1° Một năm có bốn mùa, mùa thu là mùa thứ ba, trước mùa đông sau mùa hạ. Mỗi mùa ba tháng. thì tháng bảy, tháng tám và tháng chín là ba tháng thu.

2° Về mùa thu, khi trời mát mẻ, không nóng nực như mùa hạ mà cũng không lạnh lẽo như mùa đông. Cứ theo khi tiết xứ Bắc kỳ ta thì từ tháng tám trở đi đã có gió hanh.

3° Ở ngoài vườn nhiều thứ cây cối là vàng úa cả ra mà rụng đầy xuống gốc, Hoa bầy giờ ít lắm, chỉ còn là những thứ chậm nỏ còn lè-tè một vài bụi thôi. Thế nhưng mà trái cực kỳ nhiều, nhất là bưởi với hồng thì chích mùa, cây nào cũng vô số quả.

4° Mùa thu, về miệt chúng tôi ở cũng nhiều cách chơi: một đêm mà hai ba chỗ hát trống-quân, bốn năm đám rước sư-tử. Bữa nào, sáng mai không phải đi học, mấy anh em tôi rủ nhau chơi trăng, rồi rồng-rắn, nhày-vò, đùa với nhau thật thích, có bữa đến quá nửa đêm. Trong bọn anh em lại có mấy anh biết đọc bài nôm « Thu dạ lữ hoài ngâm », đọc nghe hay lắm.

PHẠM-VĂN-HỮU.

(2) LỜI DẶN: Lúc chọn bài luận ra cho học trò làm, ông thầy nên tùy từng mùa, tùy từng cảnh, tùy từng xứ ở, tùy từng phong-tục. Những cái gì mà học-trò không trọng nghe bao giờ và nói nó cũng không hiểu được, thì đừng bắt nỏ làm bài. Trong học-báo này, chúng tôi cốt theo một cách như vậy.

LỤC TÍNH TÂN VĂN

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Noredom  
 SAIGON

**Lectures Françaises**

Ông **CARRÈRE**

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay  
 và có ích.

Trước hết nói về nước Lang  
 sa sẽ khai cho đến lúc thành  
 trị bảy giờ, sau hơn một trăm  
 bài đủ các thứ chuyện khoa  
 ngôn ngữ.

Giá..... 1\$00  
 Tiền gởi..... 0 10



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LA BÔT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-dăng, chủ tiệm là **G. RENOUX**

Như hàng bảo-tê-sư, Saigon, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình mấp bãi số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn  
**LỜI RAO BẮT TRỌNG HẸ.** — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi đứt sữa  
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
 xương, nó ngừa phỏng hoặc nó trợ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

**CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Ma thời

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
**SAIGON**

**CÓ BÁN SÙNG**  
 đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
**THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ**  
 và đồ **NỮ-TRANG**. Đồ đã tốt lại giá rẽ

Lúc-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.**

Tại nhà in Ông **F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Noredom — SAIGON

**M. VÂN-KIỆU**, Ông P. Trương-vinh-Ky

Không hình 1\$00  
 Có hình 3\$00  
 Tiền gởi 0 10

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Noredom. — SAIGON

Mọi thứ **Kiểu chữ** có **THỜ KHÁC CHỮ**  
 và đủ khác và **THỜ** về tại, để in sách, thư,  
 công thiệp và văn. Kiểu cách nào đều làm  
 được hết.

Tại nhà in Ông **F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Noredom. — SAIGON

**NỮ-TẮC**, Ông P. Trương-vinh-Ky in lại rồi.  
 Sách để dạy dỗ bà con gái. Ai cũng biết danh  
 tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0\$25  
 Tiền gởi 0 04

SCHNEIDER

NAM-KY chỉ  
 công bằng (thứ  
 các công nông

0\$25  
 0 04



SAIGON · THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỰT HẠNG BẢO TẾ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

Tiệm cổ **HOLBÉ**, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1863

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt  
*Giấy đơn đẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẤT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rit, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, tiền chai ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chích, ăn-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tế. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rit và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ lương-vi về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp ảnh. Bán sỉ và bán lẻ.

**Tiệm thuốc tại Chợ Lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.**

Giấy thép nơi tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nơi tiệm Chợ Lớn: 336

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

*Hãy viết thư má xin sách được-tính-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nôm qui cũ đồ chụp hình*